

PHẦN 2: BẢN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA DNSE

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Các Điều khoản và Điều kiện của Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán (sau đây gọi tắt là **Bản Điều Khoản và Điều Kiện của DNSE) bao gồm 08 (tám) phần:**

- I. Điều khoản và Điều kiện Chung;
- II. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử;
- III. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến;
- IV. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán;
- V. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước;
- VI. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán;
- VII. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Phái sinh;
- VIII. Các Điều khoản và Điều kiện về Bảo Vệ Dữ Liệu Cá Nhân.

Các Điều khoản và Điều kiện Chung điều chỉnh các vấn đề chung trong quan hệ giữa DNSE và Khách hàng, áp dụng cho tất cả các loại Tài khoản Giao dịch chứng khoán mà Khách hàng mở tại DNSE và tất cả các dịch vụ mà DNSE cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm.

Các điều khoản và điều kiện khác liên quan đến Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và các dịch vụ cụ thể do DNSE cung cấp và ban hành trong từng thời kỳ.

Khi Khách hàng đăng ký sử dụng và DNSE chấp thuận cung cấp cho Khách hàng từng loại dịch vụ cụ thể, thì Các Điều khoản và Điều kiện cụ thể của dịch vụ tương ứng sẽ được áp dụng cho việc cung cấp, sử dụng dịch vụ đó. Trường hợp có sự khác biệt giữa quy định của Các Điều khoản và Điều kiện Chung và Các Điều khoản và Điều kiện Cụ thể về cùng một vấn đề, quy định tại các Điều khoản và Điều kiện Cụ thể sẽ được ưu tiên áp dụng.

MỤC LỤC

I. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG	4
Điều 1. Mở tài khoản và sử dụng dịch vụ	4
Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	4
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của DNSE	5
Điều 4. Cam kết mặc định	6
Điều 5. Phí và lệ phí	6
Điều 6. Thông báo	6
Điều 7. Vi phạm và bồi thường	7
Điều 8. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp	7
Điều 9. Hiệu lực của Hợp Đồng	7
II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ	8
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	8
Điều 2. Điều kiện giao dịch điện tử	8
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	8
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của DNSE	9
Điều 5. Cam kết chung của Hai Bên	10
Điều 6. Điều khoản về công bố các rủi ro tiềm tàng có thể phát sinh	10
Điều 7. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử	11
III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN LÔ LẺ TRỰC TUYẾN	11
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	11
Điều 2. Nội dung và điều kiện sử dụng dịch vụ	11
Điều 3. Giá Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến	11
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	11
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của DNSE	12
Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến	12
IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN	12
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	12
Điều 2. Điều kiện và phương thức thực hiện	12
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	13
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của DNSE	13
Điều 6. Hiệu lực	13
V. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ SỨC MUA ỨNG TRƯỚC	13
Điều 1. Định nghĩa và giải thích thuật ngữ	13
Điều 2: Nội dung của Các Điều khoản và Điều kiện của Dịch vụ Sức mua Ứng trước	14
Điều 3: Điều kiện và phương thức giao dịch	14
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của DNSE	14
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	15
Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT	15
VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN	15
VI.1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ giao dịch Ký quỹ Chứng khoán theo Tài khoản	15
Điều 1: Định nghĩa một số thuật ngữ	15
Điều 2: Điều kiện liên quan đến sử dụng dịch vụ ký quỹ	16
Điều 3: Phương thức thực hiện giao dịch ký quỹ	16
Điều 4: Các biện pháp bảo đảm Tỷ lệ nợ duy trì và hoàn trả Dư nợ ký quỹ	17
Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	17
Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DNSE	18
Điều 7. Cam kết mặc định của Khách hàng	19
Điều 8. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK	19
Điều 9. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK	19

VI.2. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ giao dịch Ký quỹ Chứng khoán theo Deal	20
Điều 1: Định nghĩa một số thuật ngữ.....	20
Điều 2: Quy định chung về Giao dịch ký quỹ	21
Điều 3: Phương thức thực hiện giao dịch ký quỹ	21
Điều 4: Các biện pháp bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ và hoàn trả Dư nợ ký quỹ.....	22
Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng.....	22
Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DNSE	23
Điều 7. Cam kết mặc định của Khách hàng.....	24
Điều 8. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch ký quỹ.....	25
Điều 9. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch ký quỹ.....	25
VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH	25
Điều 1: Định nghĩa một số thuật ngữ.....	25
Điều 2: Quy định chung về Giao dịch chứng khoán phái sinh	26
Điều 3: Phương thức thực hiện Giao dịch chứng khoán phái sinh	27
Điều 4: Quy định về ký quỹ và xử lý.....	28
Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng.....	29
Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DNSE	30
Điều 7. Cam kết mặc định của Khách hàng.....	30
Điều 8. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán phái sinh.....	31
Điều 9. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Phái sinh	31
VIII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN	32
Điều 1. Giải thích từ ngữ	32
Điều 2. Các thông tin của Khách hàng được DNSE thu thập.....	33
Điều 3. Nguồn của Thông tin Khách hàng được DNSE thu thập	33
Điều 4. Mục đích thu thập Thông tin Khách hàng.....	33
Điều 5. Phạm vi sử dụng Thông tin Khách hàng	34
Điều 6. Bảo vệ và lưu trữ Thông tin Khách hàng.....	34
Điều 7. Cá nhân/ tổ chức có thể tiếp cận Thông tin Khách hàng	35
Điều 8. Phương thức kiểm soát Thông tin Khách hàng	35
Điều 9. Cách thức liên hệ với DNSE về vấn đề bảo mật thông tin.....	36
Điều 10. Điều khoản miễn trừ	36
Điều 11. Hiệu lực	36

I. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

Điều 1. Mở tài khoản và sử dụng dịch vụ

1. Khách hàng yêu cầu và DNSE đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán (sau đây được gọi là “Tài khoản” hoặc “TKGDCK”) tại DNSE.
2. DNSE sẽ cung cấp các dịch vụ sau cho Khách hàng đã mở tài khoản giao dịch tại DNSE:
 - a) Thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán theo lệnh của Khách hàng, cung cấp kết quả giao dịch, bản sao kê, thông tin khác khi Khách hàng có yêu cầu;
 - b) Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ, đăng ký chứng khoán cho Khách hàng;
 - c) Các dịch vụ khác theo thỏa thuận giữa Khách hàng và DNSE phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Khách hàng đồng ý sử dụng Tài khoản theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện Chung này và chỉ cho các mục đích hợp pháp. DNSE có toàn quyền đóng Tài khoản, đình chỉ hoạt động của Tài khoản hoặc hạn chế, hủy bỏ dịch vụ mà không cần thông báo trước cho Khách hàng, nhằm đảm bảo việc tuân thủ Các Điều khoản và Điều kiện Chung và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và/hoặc theo bất kỳ quy định pháp luật có liên quan.
4. Cách thức đặt và nhận lệnh
 - a) Khách hàng tham gia giao dịch bằng cách đặt mua hoặc bán một khối lượng xác định của một loại chứng khoán thông qua một loại lệnh cụ thể.
 - b) DNSE có thể nhận lệnh từ Khách hàng trực tiếp từ phiếu lệnh giấy hoặc qua điện thoại có ghi âm hoặc qua hệ thống giao dịch điện tử hoặc bằng các phương tiện khác mà DNSE chấp nhận và thông báo cho Khách hàng từng thời kỳ. Khách hàng có thể sửa đổi và hủy bỏ lệnh tại bất cứ thời điểm nào trước khi lệnh được khớp phù hợp với quy định của pháp luật và sau khi được sự đồng ý của DNSE. Dù có quy định nêu trên, Khách hàng đồng ý và cam kết rằng lệnh do DNSE nhận được từ Khách hàng là lệnh không thể hủy ngang và không có điều kiện, trừ khi DNSE có quy định khác hoặc Khách hàng và DNSE có thỏa thuận bằng văn bản khác.
 - c) Nếu một lệnh được chấp nhận và thực hiện, DNSE sẽ xác nhận với Khách hàng về việc lệnh được thực hiện toàn bộ hay một phần. DNSE sẽ cố gắng thực hiện mọi giao dịch một cách hợp lệ sớm nhất có thể. DNSE không bảo đảm rằng lệnh của Khách hàng sẽ được thực hiện toàn bộ hay một phần trên thị trường liên quan. Khi giao dịch bị trì hoãn do DNSE không thể kết nối với thị trường liên quan vì bất cứ lý do gì, Khách hàng công nhận rằng DNSE sẽ thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để thực hiện lệnh của Khách hàng sớm nhất có thể. Tuy nhiên, DNSE không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại nào về sự trì hoãn này. Khách hàng công nhận và chấp nhận rằng, giá thị trường của bất kỳ chứng khoán nào cũng có thể dao động trong khoảng thời gian từ lúc DNSE nhận và chấp nhận lệnh đến lúc DNSE thực hiện lệnh của Khách hàng. Các dao động về giá có thể có lợi hoặc bất lợi đối với Khách hàng.
 - d) Nếu Khách hàng hoặc Người ủy quyền hợp pháp của Khách hàng đặt một lệnh giao dịch nhưng lệnh đó không được thể hiện dưới hình thức văn bản hoặc không được ghi âm, Khách hàng được xem như là đã đặt lệnh cho DNSE thực hiện giao dịch với điều kiện và cam kết từ Khách hàng là Khách hàng phải ký một phiếu lệnh chính thức xác nhận lệnh của Khách hàng trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày khớp lệnh. Nếu Khách hàng hoặc Người ủy quyền hợp pháp của Khách hàng không trực tiếp ký phiếu lệnh giao dịch chứng khoán trong thời hạn này, Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho DNSE (bao gồm việc DNSE cử/ phân công/ủy quyền người đại diện thực hiện) ký xác nhận các lệnh mua, bán và hủy, và các tài liệu khác liên quan cho mục đích hoàn thiện giao dịch chứng khoán đã khớp đó, và cam kết thực hiện mọi biện pháp cần thiết đảm bảo giao dịch đó là hợp pháp và hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật và của DNSE. Trong trường hợp này, Khách hàng cam kết chịu trách nhiệm với việc ủy quyền cho DNSE và chấp nhận mọi kết quả do DNSE thực hiện theo ủy quyền này và Khách hàng sẽ không khiếu nại bất cứ thiệt hại nào phát sinh từ việc ủy quyền đó cho DNSE.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Quyền của Khách hàng

- a) Sở hữu hợp pháp đối với toàn bộ tiền, chứng khoán trên TKGDCK của mình mở tại DNSE bao gồm lãi, quyền cổ đông, quyền trái chủ tương ứng đối với số dư chứng khoán có trên tài khoản...
- b) Rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ số tiền, chứng khoán khi có nhu cầu hoặc khi đóng Tài khoản với điều kiện tiền và chứng khoán đó không bị ràng buộc, hạn chế bởi bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào đối với DNSE và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào có liên quan và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, quy định của pháp luật.
- c) Thực hiện các công việc của Chủ tài khoản trên TKGDCK như đặt/hủy/sửa lệnh...theo quy định của DNSE và pháp luật hiện hành.
- d) Được hưởng lãi suất trên số dư tiền gửi giao dịch chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn theo quy định và hình thức sách của DNSE từng thời kỳ.
- e) Các quyền khác theo Hợp Đồng và quy định của DNSE, phrnh hợp với quy định của pháp luật

2. Nghĩa vụ của Khách hàng

- a) Nộp thuế theo quy định của pháp luật hiện hành
- b) Trả phí giao dịch, các loại phí khác theo quy định. Tại đây Khách hàng đồng ý để DNSE khấu trừ từ Tài khoản của Khách hàng các khoản bao gồm: phí giao dịch, phí dịch vụ, thuế và các khoản chi phí khác (nếu có) khi Khách hàng giao dịch và sử dụng các dịch vụ tương ứng do DNSE cung cấp.
- c) Bảo mật các thông tin liên quan đến TKGDCK, mật khẩu giao dịch, Hợp Đồng này và các văn bản, thỏa thuận khác ký kết với DNSE.
- d) Tuân thủ nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của pháp luật, các Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của DNSE về việc thực hiện giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ do DNSE cung cấp.

- e) Hàng năm, chốt số dư tài khoản trong năm đó với DNSE chậm nhất trong vòng 30 ngày đầu tiên của năm tiếp theo. Nếu Khách hàng không thực hiện việc chốt số dư trong thời hạn 30 ngày này, thì Khách hàng được xem là đã từ bỏ quyền phản đối và/hoặc thắc mắc và/hoặc khiếu nại.
- f) Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến Tài khoản cũng như những dịch vụ DNSE cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến DNSE trong vòng 03 (ba) ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDCK của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên tài khoản của mình, và theo đó DNSE được giải phóng khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.
- g) Cung cấp thông tin, hồ sơ, đăng ký địa chỉ, số điện thoại/email/fax hoặc các phương tiện liên lạc khác để DNSE cung cấp các Tài liệu, thông tin liên quan đến tài khoản và cung cấp dịch vụ cho Khách hàng mà DNSE thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Khách hàng (sau đây gọi tắt là “Thông báo từ DNSE”).
- h) Các nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng và quy định của DNSE, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Cam kết của Khách hàng

Tại đây, Khách hàng thừa nhận và cam kết:

- a) Khách hàng đã cân nhắc kỹ lưỡng và hiểu rõ về việc ủy quyền cho một bên khác (“Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng”) nhân danh Khách hàng tiến hành các giao dịch chứng khoán và các công việc/giao dịch khác trên TKGDCK của Khách hàng. Khách hàng chịu trách nhiệm cuối cùng và toàn bộ về các nghĩa vụ phát sinh do Khách hàng và/hoặc Người được ủy quyền hợp pháp thực hiện trong phạm vi ủy quyền.
- b) Các lệnh giao dịch chứng khoán trên TKGDCK là một phần không thể tách rời của Hợp đồng. Khi ký tên vào Phiếu lệnh GDCK hoặc đặt lệnh GDCK thông qua các phương thức giao dịch từ xa, giao dịch trực tuyến hoặc khi thực hiện các giao dịch chứng khoán tại DNSE; hoặc khi Khách hàng xác nhận lệnh qua các kênh giao dịch trực tuyến (email, điện thoại ghi âm, các kênh Giao dịch trực tuyến do DNSE quy định tại từng thời điểm), Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị DNSE thực hiện dịch vụ cho mình và Khách hàng chấp nhận kết quả giao dịch do DNSE thực hiện theo lệnh giao dịch của Khách hàng.
- c) Tuân thủ các quy định về văn hóa giao dịch theo quy định của DNSE, bao gồm như không hạn chế các điều sau:
 - (i) Không có hành vi, cử chỉ thiếu văn hóa đối với các nhà đầu tư khác và nhân viên DNSE;
 - (ii) Không lợi dụng lỗi kỹ thuật xảy ra đối với các hệ thống kỹ thuật của DNSE, sơ xuất của nhân viên, người quản lý của DNSE và những thiếu sót khác để thực hiện hành vi trục lợi, chiếm hữu, sử dụng, định đoạt các tài sản không thuộc sở hữu của mình cũng như thực hiện các hành vi khác theo quy định của DNSE từng thời kỳ;
 - (iii) Không đơn phương và/hoặc phối hợp với bất kỳ bên thứ ba nào tiến hành bất cứ hoạt động nào gây thiệt hại, có thể gây thiệt hại về vật chất, uy tín và các thiệt hại phi vật chất khác cho DNSE, bao gồm việc đưa ra các thông tin liên quan đến DNSE trên các phương tiện thông tin truyền thông, gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của DNSE khi chưa có kết luận, quyết định sau cùng của cơ quan có thẩm quyền về vấn đề liên quan.
- d) Đã được DNSE tư vấn về Hợp Đồng, hướng dẫn đầy đủ về cách thức giao dịch chứng khoán và các dịch vụ cung cấp bởi DNSE;
- e) Đã đọc và hiểu rõ toàn bộ nội dung của Hợp Đồng, đồng thời đã được cung cấp đầy đủ, đọc và hiểu rõ toàn bộ Bản điều khoản và điều kiện của DNSE.
- f) Đồng ý rằng DNSE có toàn quyền tại bất kỳ thời điểm nào sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các Điều khoản và điều kiện nào liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do DNSE cung cấp, bất kỳ nội dung nào của Bản Điều khoản và Điều kiện này (“**Thay đổi**”) và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với các Thay đổi với điều kiện là DNSE sẽ đưa ra thông báo Thay đổi cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do DNSE lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) SMS; hoặc (v) công bố trên website của DNSE, trước khi Thay đổi đó có hiệu lực. Việc Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi DNSE trước khi thay đổi có hiệu lực và/hoặc sử dụng dịch vụ và tài khoản từ khi các Thay đổi này có hiệu lực (theo thông báo của DNSE) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các Thay đổi đó. Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ Thay đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho DNSE bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với DNSE và/hoặc đóng Tài khoản.
- g) Đồng ý rằng DNSE chỉ thông báo các thông tin liên quan đến TKGDCK của Khách hàng và các dịch vụ mà Khách hàng sử dụng tại DNSE thông qua các địa chỉ, phương tiện liên lạc mà Khách hàng đã đăng ký tại Hợp Đồng. Trong trường hợp có sự thay đổi về địa chỉ, thông tin liên lạc, Khách hàng sẽ chủ động thông báo cho DNSE bằng văn bản theo mẫu và thủ tục do DNSE quy định. DNSE không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được các Thông báo từ DNSE và các hậu quả kèm theo mà nguyên nhân là do Khách hàng không kiểm tra thông tin trên các phương tiện đó và/hoặc do lỗi thiết bị hoặc do bất kỳ lý do gì mà Khách hàng không tiếp cận được các phương tiện đó và/hoặc do không đăng ký lại thông tin liên hệ với DNSE như quy định tại Điều này.
- h) DNSE được phép sử dụng tất cả các thông tin liên quan đến Hợp Đồng hoặc đến Khách hàng nhằm thực hiện các công việc, mục đích phù hợp với thỏa thuận tại Hợp Đồng.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của DNSE

2. Quyền của DNSE

- a) Hưởng phí giao dịch và các khoản phí từ các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí được DNSE quy định tại từng thời kỳ. DNSE có quyền sửa đổi các biểu phí này, với điều kiện Biểu phí thay đổi phải được thông báo tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của DNSE trước khi có hiệu lực

- b) Đơn phương tạm đình chỉ hoạt động của Tài khoản và/hoặc đóng Tài khoản của Khách hàng khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Khách hàng vi phạm quy định về văn hóa giao dịch của DNSE nêu tại Điều 2.3 Các Điều khoản và Điều kiện Chung;
 - (ii) Khách hàng có hành vi làm tổn hại đến hệ thống giao dịch của DNSE như: truy cập trái phép vào hệ thống, làm hỏng máy móc thiết bị, làm lỗi hoặc gây tắc nghẽn đường truyền, hoặc các hành vi sai trái khác;
 - (iii) Khách hàng vi phạm pháp luật hoặc vi phạm bất kỳ nội dung nào trong bản Các Điều khoản và Điều kiện Chung này và bất kỳ điều khoản và điều kiện nào khác được quy định riêng cho từng dịch vụ cụ thể;
 - (iv) Khách hàng không thực hiện giao dịch trong 06 (sáu) tháng liên tục, đồng thời số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng bằng 0 (không);
 - (v) Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu tạm đình chỉ hoạt động của Tài khoản và/hoặc đóng Tài khoản theo quy định của Pháp luật.
 - (vi) Khách hàng bị kết án hình sự theo một bản án đã có hiệu lực pháp luật.
- c) Sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào (kể cả các loại phí dịch vụ).
- d) Các quyền khác theo Hợp Đồng và quy định của DNSE, phù hợp với quy định của pháp luật

3. Nghĩa vụ của DNSE

- a) Thông báo kết quả giao dịch cho Khách hàng khi Khách hàng có yêu cầu. Trường hợp DNSE phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin về phương thức giao dịch điện tử (email, SMS, điện thoại, fax, mobile, web chat...) phù hợp với quy định pháp luật, DNSE sẽ thông báo kết quả giao dịch trong ngày giao dịch cho Khách hàng cũng như các thông tin khác liên quan đến dịch vụ do DNSE cung cấp thông qua các phương thức này theo quy định của DNSE trong từng thời kỳ. Việc thông báo bằng những phương thức này là dịch vụ tiện ích mang tính hỗ trợ Khách hàng, vì vậy DNSE sẽ được giải phóng và loại trừ khỏi bất kỳ và toàn bộ trách nhiệm, khiếu nại hoặc khiếu kiện khi dịch vụ được cung cấp gặp sự cố về mặt kỹ thuật và/hoặc ngoài tầm kiểm soát của DNSE (bao gồm nhưng không giới hạn ở những hiện tượng như thông tin bị gửi nhiều lần, không gửi được do lỗi từ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông...). DNSE không chịu trách nhiệm về việc Khách hàng không nhận được thông báo kết quả khớp lệnh mà không phải do lỗi, sự sơ suất hoặc bất cẩn của DNSE.
- b) Quản lý số dư tiền và chứng khoán của Khách hàng tách biệt với tài sản của DNSE, và không sử dụng tiền và chứng khoán trong Tài khoản của Khách hàng vào bất kỳ mục đích gì ngoài mục đích thực hiện các giao dịch của Khách hàng và/hoặc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với DNSE hoặc các khoản khấu trừ hoặc giữ lại mà DNSE được phép thực hiện trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành và thỏa thuận giữa DNSE với Khách hàng nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện Chung này, Các điều khoản và điều kiện đối với từng loại dịch vụ cụ thể.
- c) Bảo mật thông tin Khách hàng và thông tin TKGDCK của Khách hàng, không tiết lộ, cung cấp cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được sự đồng ý của Khách hàng trừ trường hợp theo quy định của pháp luật, yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc trường hợp khác quy định tại Hợp Đồng.
- d) Chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với những thiệt hại, tổn thất thực tế và trực tiếp phát sinh do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này. Các tổn thất, thiệt hại phải được Khách hàng chứng minh khi có căn cứ hợp lý và cung cấp các bằng chứng cụ thể theo quy định của pháp luật.
- e) Các nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng và quy định của DNSE, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Cam kết mặc định

- 1. Khách hàng hiểu và thừa nhận rằng giá của chứng khoán là luôn luôn biến động và trong một số trường hợp chứng khoán trong TKGDCK của Khách hàng có thể không còn giá trị. Vì vậy, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng.
- 2. Khách hàng thừa nhận việc đặt lệnh giao dịch chứng khoán thông qua Internet hoặc những hình thức giao dịch điện tử khác luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của thiết bị ở bất kỳ phía nào hoặc lỗi hệ thống hoặc bởi bất kỳ bên thứ ba nào. Vì vậy, khi thực hiện đặt lệnh theo các phương thức này thì Khách hàng cam kết mặc nhiên chấp nhận rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại phát sinh đối với TKGDCK của mình do một trong những hoặc các lỗi đó, trừ trường hợp do lỗi của DNSE hoặc cán bộ nhân viên DNSE.
- 3. Trường hợp do lỗi kỹ thuật mà DNSE hạch toán thiếu hoặc thừa (tiền và/hoặc chứng khoán) trên TKGDCK của Khách hàng thì Hai Bên cùng có nghĩa vụ thực hiện các biện pháp để điều chỉnh đúng với giao dịch thực tế.
- 4. Mỗi bên sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với bên kia do việc chậm thực hiện, hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hoặc cam kết nào đối với bên kia (trừ nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng) do ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng theo quy định của Pháp luật như thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn... hoặc do hoàn cảnh nào khác xảy ra ngoài tầm kiểm soát của bên bị ảnh hưởng.

Điều 5. Phí và lệ phí

- 1. Khi Khách hàng thực hiện giao dịch, sử dụng dịch vụ của DNSE, Khách hàng phải trả cho DNSE một khoản phí giao dịch, phí dịch vụ theo quy định của DNSE. Biểu phí giao dịch, phí dịch vụ theo quy định của DNSE từng thời kỳ và DNSE có toàn quyền thay đổi biểu phí mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng và Khách hàng chấp thuận các thay đổi này.
- 2. Ngoài các khoản phí nêu tại Điều 5.1, Khách hàng có thể chịu phí, lệ phí và thuế liên quan theo quy định của pháp luật, quy định của DNSE. Tất cả các khoản phí, lệ phí được quy định tại điều này và tại Hợp Đồng (nếu có) thuộc nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng với DNSE sẽ được ghi nợ vào TKGDCK của khách hàng và được tự động căn trừ từ Tài khoản của Khách hàng.
- 3. Trong trường hợp tiền, chứng khoán hiện tại trên Tài khoản của Khách hàng không đủ để thanh toán các khoản phí, lệ phí, thuế Khách hàng phải trả cho DNSE, Khách hàng có nghĩa vụ hoàn trả cho DNSE tại thời điểm sớm nhất và/hoặc theo thông báo từ DNSE.

Điều 6. Thông báo

- 1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch (sau đây được gọi chung là "Thông báo") giữa các Bên được gửi theo địa chỉ đã đăng ký và được xem như đã được giao và nhận khi:

- a) Được chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bởi bên nhận/hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
 - b) Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi (nếu gửi bằng email);
 - c) Tại thời điểm có thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS (nếu gửi qua SMS hoặc gọi điện thoại);
2. Đối với những Thông báo phải gửi cho toàn bộ khách hàng, DNSE có thể thông báo công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của DNSE mà không cần phải thông báo bằng những cách thức nêu tại Điều 6.1 nêu trên. Thông báo này được xem như đã giao và nhận tại thời điểm DNSE đăng công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của DNSE.
 3. Khách hàng được coi là đã công nhận và đồng ý với nội dung bất kỳ Thông báo nào DNSE gửi tới Khách hàng, trừ khi Khách hàng có văn bản gửi tới DNSE trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày Thông báo được xem là đã được giao và nhận.
 4. Trong mọi trường hợp, mỗi Bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do chủ quan hay khách quan nào mà Bên kia không nhận được Thông báo, với điều kiện chứng minh và lưu giữ được bằng chứng về việc đã thông báo như quy định trên đây.
 5. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ nhận Thông báo cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

Điều 7. Vi phạm và bồi thường

1. Các sự kiện sau được xem là “Sự Kiện Vi Phạm”:
 - a) Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản, nghĩa vụ hoặc cam kết nào với DNSE theo các Hợp Đồng, cam kết, văn bản Khách hàng ký kết với DNSE;
 - b) Khách hàng tuyên bố không thực hiện nghĩa vụ, cam kết với DNSE theo các Hợp Đồng, cam kết, văn bản Khách hàng ký kết với DNSE;
 - c) Khách hàng là tổ chức bị mất khả năng thanh toán, phá sản, giải thể hoặc chịu sự quản chế đặc biệt theo quy định của pháp luật;
 - d) Khách hàng là cá nhân bị chết, mất tích, bị tuyên bố chết/mất tích, bị mất năng lực hành vi dân sự.
2. Khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào, DNSE có quyền tự mình quyết định mà không cần thông báo tới Khách hàng, và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận, đồng ý không có khiếu kiện/khiếu nại nào về việc:
 - a) Chủ động cầm trừ tiền, chứng khoán có trong Tài khoản của Khách hàng hoặc yêu cầu các tổ chức lưu ký, tổ chức khác trích tiền từ Tài khoản của Khách hàng để thu hồi các khoản nợ, nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng với DNSE;
 - b) Đình chỉ Tài khoản, phong tỏa tài khoản, bán chứng khoán hoặc tài sản khác có trên Tài khoản của Khách hàng;
 - c) Các biện pháp xử lý tài sản khác theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp do lỗi hoặc hành vi của Khách hàng dẫn đến vi phạm Hợp Đồng và/hoặc gây thiệt hại cho DNSE, Khách hàng chịu trách nhiệm bồi thường cho DNSE tương ứng với thiệt hại thực tế gây ra cho DNSE.
4. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn sự gián đoạn của thị trường, quyết định hay hành động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hỏa hoạn, thiên tai, sự cố, khiếm khuyết của cơ sở hạ tầng về thông tin truyền thông... (“Sự Kiện Bất Khả Kháng”).
5. Khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, DNSE có thể đơn phương quyết định thực hiện các công việc sau, với điều kiện đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Khách hàng theo đúng quy định của pháp luật:
 - a) Chấm dứt Hợp Đồng;
 - b) Hủy bỏ, đình chỉ, chấm dứt bất cứ giao dịch nào; hoặc
 - c) Đóng Tài khoản của Khách hàng.
6. Trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều này, DNSE được miễn trừ khỏi mọi nghĩa vụ với Khách hàng liên quan tới Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Điều 8. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

1. Hợp Đồng, Bản Điều khoản và Điều kiện của DNSE được giải thích và điều chỉnh theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
2. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, nếu phát sinh bất kỳ khó khăn, trở ngại nào, Hai Bên thống nhất sẽ thông báo cho nhau, cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết khắc phục trên tinh thần thiện chí. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng. Trong trường hợp không giải quyết được bằng con đường thương lượng, một trong hai Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội nơi DNSE đặt trụ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực của Hợp Đồng

1. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp Đồng chấm dứt khi bị thay thế hoàn toàn bởi một văn bản khác hoặc bị chấm dứt theo một trong các trường hợp quy định tại Khoản 9.2 dưới đây.
Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng, của Bản Điều khoản và Điều kiện của DNSE được xác định là vô hiệu, sự vô hiệu của điều khoản đó sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản còn lại trong phạm vi pháp luật cho phép. Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xác định rằng bất kỳ điều, khoản hay mục nào bị vô hiệu, mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi, Các Bên sẽ thỏa thuận để thay thế điều khoản vô hiệu, mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi đó bằng một điều khoản có hiệu lực, hợp lệ và có thể thực thi để thực hiện càng gần mục tiêu ban đầu của Các Bên càng tốt và để các giao dịch theo Hợp Đồng và quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện của DNSE được hoàn thành gần với mục tiêu xác định ở phạm vi cao nhất có thể. Các bên tại đây cùng đồng ý rằng, việc Hợp Đồng hoặc bất kỳ điều, khoản hay mục nào của Hợp Đồng bị vô hiệu không được coi là lí do để miễn trừ nghĩa vụ của một bên với bên kia. Các bên tự chịu trách nhiệm về các bất lợi và thiệt hại phát sinh nếu Hợp Đồng bị vô hiệu theo quy định của pháp luật.
2. Hợp Đồng tự động chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - a) Khách hàng có yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng bằng văn bản với điều kiện Khách hàng đã hoàn thành tất cả nghĩa vụ đối với DNSE;
 - b) Khách hàng vi phạm Hợp Đồng này hoặc vi phạm pháp luật hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Khi đó, Hợp Đồng chấm dứt ngay khi DNSE gửi thông báo bằng văn bản tới Khách

- hàng;
- c) Khách hàng là cá nhân bị chết, mất năng lực hành vi dân sự hoặc Khách hàng là tổ chức bị mất tư cách pháp nhân như bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật;
 - d) DNSE rút nghiệp vụ môi giới, bị giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép theo Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - e) Trường hợp khác theo quy định tại Hợp Đồng, quy định của pháp luật;
- Khi Hợp Đồng chấm dứt, Tài khoản của Khách hàng sẽ bị đóng và chấm dứt hoạt động. Các tài sản và nghĩa vụ liên quan trên Tài khoản của Khách hàng được xử lý, thực hiện theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE). Khi sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử, Khách hàng được xem là đã chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này được DNSE thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. "Giao dịch Điện tử": là các giao dịch chứng khoán và giao dịch tiền trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán ("TKGDCK") của Khách hàng mở tại DNSE mà các giao dịch đó;
2. Được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn đối với từng dịch vụ do DNSE ban hành hoặc sửa đổi bổ sung trong từng thời kỳ, và
3. Thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi internet và các phương tiện điện tử khác mà DNSE triển khai sử dụng.
4. "Dịch vụ Giao dịch Điện tử": (sau đây gọi là "DVĐT") là các dịch vụ do DNSE cung cấp cho Khách hàng tùy từng thời điểm để Khách hàng thực hiện các Giao dịch Điện tử.
5. Tùy từng thời kỳ, DNSE có quyền thay đổi, bổ sung hoặc rút bớt các dịch vụ giao dịch điện tử mà DNSE triển khai trên cơ sở thông báo công khai cho Khách hàng thông qua website của DNSE.

Điều 2. Điều kiện giao dịch điện tử

Khách hàng đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo phương thức giao dịch điện tử phải tuân thủ các điều kiện sau:

1. Khách hàng chỉ sử dụng được DVĐT tại DNSE sau khi đã đăng ký và được DNSE kích hoạt các DVĐT trên TKGDCK của Khách hàng.
2. Khách hàng sử dụng Tên đăng nhập và Mật khẩu, Thiết bị xác thực người dùng và các yếu tố nhận dạng khác (nếu có) để thực hiện các DVĐT.
3. Khách hàng được lựa chọn giải pháp xác thực do DNSE cung cấp khi đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến và được đăng ký lại giải pháp xác thực khi có nhu cầu.
4. Khi đăng ký DVĐT, Khách hàng mặc định được quyền sử dụng tất cả các dịch vụ giao dịch điện tử DNSE đang hoặc sẽ triển khai. Đối với các dịch vụ do DNSE cung cấp có yêu cầu Hợp Đồng/Mẫu đăng ký riêng biệt nhằm đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên thì Khách hàng phải ký Hợp Đồng/Mẫu đăng ký đó và được DNSE chấp thuận trước khi có thể sử dụng DVĐT đó.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Quyền của Khách hàng
 - a) Được cung cấp và sử dụng DVĐT một cách thông suốt, không gián đoạn;
 - b) Khiếu nại đến DNSE trong quá trình sử dụng DVĐT theo quy định của pháp luật. Khiếu nại phải được làm thành văn bản, trong đó chỉ rõ các căn cứ khiếu nại và kèm theo các tài liệu, bằng chứng liên quan. Nếu là khiếu nại liên quan đến từng lần đề nghị thực hiện dịch vụ thì văn bản khiếu nại, cùng với các tài liệu, bằng chứng liên quan phải được gửi đến DNSE trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày Khách hàng đề nghị thực hiện dịch vụ theo lần đó. Quá thời hạn trên, DNSE sẽ không chịu trách nhiệm giải quyết và Khách hàng sẽ được xem là đã từ bỏ vĩnh viễn và vô điều kiện quyền khiếu nại chống lại DNSE liên quan đến lần đề nghị thực hiện dịch vụ đó. Trường hợp khiếu nại của Khách hàng không liên quan đến lỗi của DNSE, Khách hàng sẽ phải chịu các khoản chi phí phát sinh từ việc xử lý khiếu nại theo quy định của DNSE và của pháp luật;
 - c) Các quyền khác theo Hợp Đồng này, quy định của DNSE và quy định của pháp luật.
2. Nghĩa vụ của Khách hàng
 - a) Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của DNSE và của pháp luật khi đăng ký sử dụng DVĐT và trong quá trình sử dụng DVĐT. Tuân thủ hướng dẫn và quy định của DNSE, quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện DVĐT;
 - b) Bảo mật Tên đăng nhập, Mật khẩu, Thiết bị xác thực và thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết ở mức độ cao nhất nhằm phòng chống việc sử dụng trái phép. Trường hợp bị lộ hoặc quên Mật khẩu hoặc nghi ngờ việc truy cập trái phép vào Tài khoản của mình, Khách hàng phải liên hệ ngay với DNSE theo số điện thoại: 024.71089234 hoặc phương thức khác tại từng thời điểm để yêu cầu ngừng sử dụng DVĐT đã đăng ký, đồng thời thay đổi Mật khẩu. Trường hợp Thiết bị xác thực bị mất cắp, thất lạc hoặc không sử dụng được, Khách hàng phải thông báo ngay cho DNSE để được cấp lại Thiết bị xác thực. DNSE sẽ không chịu bất kỳ hậu quả trực tiếp hay gián tiếp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc lộ hoặc quên Mật khẩu, Thiết bị xác thực bị mất cắp, thất lạc hoặc không sử dụng được vì bất kỳ lý do gì trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm Khách hàng thông báo bằng văn bản cho DNSE về sự cố đó;

- c) Thanh toán đối với tất cả các giao dịch đã được thực hiện bằng Tên đăng nhập, Mật khẩu, Thiết bị xác thực của Khách hàng mà không được, vì bất cứ lý do gì, hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch sau khi các giao dịch này đã được DNSE duyệt và/hoặc thực hiện;
 - d) Thanh toán các khoản phí sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử cho DNSE. Có nghĩa vụ nộp thuế (nếu có) đối với các dịch vụ giao dịch điện tử mà Khách hàng sử dụng
 - e) Đảm bảo đầy đủ trang thiết bị, phần mềm, hệ thống mạng... để thực hiện giao dịch điện tử và sử dụng DVĐT.
 - f) Các nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng này, quy định của DNSE và quy định của pháp luật.
3. Khách hàng cam kết và xác nhận:
- a) Đã được tạo mọi điều kiện và đã nghiên cứu đầy đủ, chính xác nội dung hướng dẫn của DNSE về việc sử dụng các dịch vụ giao dịch điện tử, ý thức được đầy đủ các rủi ro có thể phát sinh như quy định tại Điều 6 của Các Điều khoản và Điều kiện về Giao dịch điện tử;
 - b) Không sử dụng hoặc cung cấp Tên đăng nhập, Mật khẩu, Thiết bị xác thực và các thông tin liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này cho người khác vào các mục đích gây tổn hại cho hệ thống giao dịch điện tử của DNSE. Nếu phát hiện ra, DNSE có quyền đơn phương dừng cung cấp dịch vụ và chuyển hồ sơ cho các cơ quan pháp luật xử lý theo quy định pháp luật;
 - c) Không thực hiện các giao dịch trái pháp luật;
 - d) Trường hợp Khách hàng sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng đồng ý nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán cho DNSE, đồng thời DNSE có quyền thụ hưởng tiền bán chứng khoán mà không cần có bất cứ sự đồng ý nào khác từ Khách hàng. Chi tiết các giao dịch khớp lệnh, giá trị chuyển nhượng, giá trị chuyển nhượng từng lần sẽ theo yêu cầu sử dụng dịch vụ của Khách hàng. Tại ngày Khách hàng yêu cầu, DNSE sẽ thực hiện chuyển tiền mua quyền nhận tiền bán chứng khoán cho Khách hàng vào TKGDK của Khách hàng. Tại ngày tiền bán chứng khoán về đến tài khoản của Khách hàng, DNSE chủ động trích chuyển số tiền bán chứng khoán này. Giao dịch chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán được tự động thanh lý mà không cần xác nhận của mỗi bên.
 - e) Mọi trường hợp đăng nhập đúng Mật khẩu đăng nhập, hoặc thiết bị xác thực người dùng và các yếu tố nhận dạng khác (nếu có) do DNSE triển khai cung cấp, DNSE được quyền hiểu rằng đó chính là Khách hàng mà không cần có bất kỳ sự xác nhận lại.
4. Việc giao dịch của Khách hàng chỉ ghi nhận là đã thực hiện khi lệnh của Khách hàng được:
- a) Nhân viên giao dịch của DNSE xác nhận lại nội dung đề nghị và ngày, giờ đề nghị của Khách hàng. Do đó, Khách hàng có trách nhiệm nghe lại và xác nhận nội dung nhận lệnh, ngày giờ nhận lệnh của nhân viên DNSE; hoặc
 - b) Hệ thống nhận lệnh của DNSE thông báo lệnh đã vào hệ thống. Do đó, Khách hàng có trách nhiệm kiểm tra lệnh của mình đã được nhập vào hệ thống của DNSE chưa.
5. Khách hàng đồng ý và chấp nhận việc DNSE chủ động thực hiện các lệnh chuyển tiền trên tài khoản của Khách hàng để:
- a) Thanh toán cho các lệnh mua chứng khoán trực tuyến của Khách hàng;
 - b) Thanh toán cho yêu cầu thực hiện quyền mua chứng khoán của Khách hàng;
 - c) Thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng khi Khách hàng sử dụng các Dịch vụ tài chính, Dịch vụ Giao dịch Điện tử và các Dịch vụ khác mà DNSE cung cấp tùy từng thời kỳ.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. DNSE có các quyền và nghĩa vụ sau:
 - a) Yêu cầu Khách hàng nghiên cứu kỹ và tuân thủ các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử;
 - b) Có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) kiểm tra độ tin cậy của lệnh giao dịch và người đặt lệnh, mật khẩu giao dịch và mã xác thực;
 - c) Tạm ngừng/chấm dứt/từ chối việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử của Khách hàng phù hợp với Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử;
 - d) Phong tỏa trên tài khoản của Khách hàng số tiền/chứng khoán mà hai bên tranh chấp và khấu trừ bất kỳ khoản tiền/trách nhiệm/chi phí nào mà theo phán quyết của Tòa án Khách hàng phải trả cho DNSE
 - e) Từ chối việc thực hiện các Giao dịch có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp pháp, hợp lệ theo quy định của DNSE, Sở Giao dịch chứng khoán, của pháp luật hoặc trong các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của DNSE và không chịu trách nhiệm đối với Khách hàng về việc từ chối này.
 - f) Chủ động trích chuyển các khoản tiền từ TKGDK của Khách hàng phù hợp với quy định tại bản Các Điều khoản và Điều kiện về Giao dịch điện tử;
 - g) Các quyền và nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng, quy định của DNSE và quy định của pháp luật.
2. DNSE hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong một số trường hợp sau:
 - a) Đối với những giao dịch không thực hiện được hay bất cứ thiệt hại nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi việc Khách hàng không thực hiện đúng những nội dung trong các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử và các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện này;
 - b) Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với DNSE;
 - c) Bất kỳ khiếu nại nào của Khách hàng về việc giao dịch được thực hiện dưới tên đăng nhập của Khách hàng không phải do chính Khách hàng thực hiện;
 - d) Yêu cầu của Khách hàng không được thực hiện do:
 - (i) Hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin của DNSE gặp sự cố kỹ thuật;
 - (ii) Hệ thống thông tin hiện tại giữa DNSE và Khách hàng đang bị lỗi;
 - (iii) Hệ thống thông tin hiện tại giữa DNSE và Sở Giao dịch chứng khoán bị lỗi chưa khắc phục được trong phiên giao dịch;
 - (iv) DNSE xét thấy cần kiểm tra tính hợp lệ của việc đặt lệnh và người đặt lệnh;

- (v) Lệnh giao dịch không hợp lệ;
- (vi) Theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- (vii) Các lý do bất khả kháng như phá hoại, động đất, cháy nổ, thiên tai, đứt nghẽn mạng, mất điện, hành vi phá hoại từ bên ngoài (bao gồm virus, phần mềm độc hại, v.v) ...

Điều 5. Cam kết chung của Hai Bên

1. Tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, giao dịch điện tử, phòng chống rửa tiền, các quy định pháp luật có liên quan, các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của DNSE liên quan đến dịch vụ này.
2. Bảo mật các thông tin liên quan đến việc sử dụng các dịch vụ này ngoại trừ phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
3. Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp DVĐT giữa DNSE và Khách hàng cũng như các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống ghi âm, hệ thống máy tính của DNSE sẽ là bằng chứng về việc giao dịch điện tử của Khách hàng với DNSE (sau đây gọi chung là “Chứng từ Điện tử”). Các bằng chứng này có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành đối với DNSE và Khách hàng.
4. DNSE có trách nhiệm lưu giữ các Chứng từ Điện tử liên quan đến các yêu cầu giao dịch điện tử của Khách hàng theo quy định của pháp luật. DNSE có quyền chuyển chứng từ điện tử sang chứng từ giấy. Khách hàng cam kết hợp tác với DNSE trong việc hoàn thiện tính pháp lý của chứng từ bằng văn bản theo yêu cầu của DNSE/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
5. Thông tin về đề nghị sử dụng DVĐT từng lần của Khách hàng sẽ được lưu giữ tại DNSE qua hệ thống ghi âm/hệ thống máy tính của DNSE, có giá trị pháp lý và được coi là một chứng từ trong thanh toán, chuyển khoản.
6. DNSE có thể tạm ngưng/chấm dứt việc cung cấp DVĐT vì bất kỳ lý do gì mà không cần báo trước khi DNSE thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp:
 - a) Khách hàng vi phạm quy định của DNSE hoặc của pháp luật về việc sử dụng và quản lý TKGDCCK
 - b) Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
 - c) Các trường hợp liên quan đến giả mạo và rủi ro;
 - d) Khi lợi ích của DNSE/Khách hàng/Bên thứ ba có thể bị tổn hại hoặc có gian lận;
 - e) Trường hợp DNSE tạm ngưng dịch vụ để bảo trì, nâng cấp;
 - f) Khi phát hiện Khách hàng vi phạm bất kỳ nội dung nào của các Điều khoản và Điều kiện, hoặc
 - g) TKGDCCK của Khách hàng tạm đình chỉ hoạt động hoặc bị đóng phù hợp với Các Điều khoản và Điều kiện.
7. DNSE có quyền coi mỗi yêu cầu của Khách hàng là một yêu cầu độc lập, bao gồm cả trường hợp khách hàng gửi nhiều yêu cầu cùng lúc có nội dung giống nhau. Trường hợp DNSE nghi ngờ đây là bản sao của một yêu cầu giao dịch trước đó, DNSE được lựa chọn không chấp thuận thực hiện giao dịch và thông báo lại Khách hàng để xử lý.
8. Mỗi đề nghị của Khách hàng được coi là một phụ lục Hợp Đồng, có hiệu lực tách biệt và phải thực hiện theo đúng quy định của Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ giao dịch điện tử. Phụ lục có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng thực hiện lệnh thông qua hệ thống giao dịch điện tử của DNSE và tự động chấm dứt hiệu lực khi các bên hoàn thành các nghĩa vụ nêu trong Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử.
9. Khách hàng khi đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử được mặc nhiên hiểu là đã đạt trình độ tiếng Anh nhất định để đủ hiểu các nội dung của Dịch vụ và có thể thao tác trên các thiết bị đầu cuối. Khách hàng chấp nhận việc sử dụng và đặt lệnh bằng tiếng Anh có giá trị tương đương như bằng tiếng Việt. DNSE không chịu trách nhiệm liên quan đến vấn đề khả năng ngôn ngữ của Khách hàng khi sử dụng Dịch vụ.
10. Bất kỳ lệnh giao dịch nào của Khách hàng đã thực hiện sẽ được DNSE coi là có giá trị và không hủy ngang. Khách hàng cam kết và chấp thuận rằng các giao dịch được thực hiện thông qua Tên đăng nhập, Mật khẩu, Thiết bị xác thực và các thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ đã đăng ký với DNSE là giao dịch do chính Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thực hiện.
11. Trường hợp Khách hàng muốn hủy yêu cầu thực hiện Giao dịch của mình, DNSE sẽ chỉ xem xét với điều kiện
 - a) Yêu cầu hủy Giao dịch được gửi đến DNSE ngay lập tức sau khi Khách hàng gửi lệnh giao dịch;
 - b) DNSE chưa ghi nhận và/hoặc chưa xử lý Giao dịch trên hệ thống của mình theo yêu cầu của Khách hàng,
 - c) Việc hủy Giao dịch không ảnh hưởng đến lợi ích của DNSE cũng như lợi ích của bất kỳ một bên thứ ba nào khác.
12. Khách hàng phải thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng Thiết bị xác thực theo thông báo của DNSE. Nếu sau một thời hạn theo thông báo của DNSE mà Khách hàng không làm thủ tục gia hạn, DNSE có toàn quyền dừng cung cấp DVĐT.

Điều 6. Điều khoản về công bố các rủi ro tiềm tàng có thể phát sinh

1. Việc sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh khi sử dụng Dịch vụ giao dịch điện tử do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba (bao gồm cả đối tác của DNSE) hoặc do các hành động, thao tác của Khách hàng ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử, mà không yêu cầu DNSE phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào phát sinh.
2. Khách hàng cam kết đã đọc và ý thức rõ ràng về những rủi ro có thể phát sinh bao gồm nhưng không hạn chế các điều sau:
 - a) Việc kết nối giữa Khách hàng và DNSE có thể không thực hiện được, bị gián đoạn, bị chậm trễ, ngưng trệ.... do tốc độ/chất lượng đường truyền, do bị virus, bị hacker xâm nhập hoặc do lỗi thiết bị hoặc do sự không tương thích của thiết bị và/hoặc phần mềm....;
 - b) Bảng giá và các thông tin chứng khoán có thể bị ngưng, bị trì hoãn, bị sai lệch hoặc thiếu thông tin;
 - c) Lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngưng, bị hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;
 - d) Hệ thống thông tin hiện tại giữa DNSE và Sở Giao dịch Chứng khoán bị lỗi trong phiên giao dịch;
 - e) Việc nhận dạng các tổ chức hoặc nhà đầu tư có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra.
 - f) Những rủi ro có thể xảy ra của các phương thức xác thực đặt lệnh cho nhà đầu tư;

- g) Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với DNSE, do sai sót trong quá trình Khách hàng thao tác với các thiết bị (như nhập sai dữ liệu, dữ kiện, gõ nhầm phím, v.v.);
- h) Tài khoản (Tên đăng nhập, mật khẩu, thiết bị xác thực) có thể bị đánh cắp;
- i) Việc sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến (bao gồm dịch vụ giao dịch và các dịch vụ tiện ích liên quan) có thể bị hạn chế hoặc không thể thực hiện được trong các giai đoạn cao điểm, khi có trục trặc hệ thống, nâng cấp hoặc bảo trì hệ thống, hoặc vì lý do khác. Nếu các dịch vụ không thể thực hiện được hoặc bị gián đoạn vào bất cứ thời điểm nào, Khách hàng đồng ý sử dụng các phương thức thay thế để đặt lệnh hoặc bằng các phương tiện khác theo hướng dẫn của DNSE. DNSE không chịu trách nhiệm đối với Khách hàng nếu Khách hàng không thể sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến hoặc không thể yêu cầu thực hiện giao dịch thông qua các Dịch vụ giao dịch trực tuyến;
- j) Các sự kiện nằm ngoài sự kiểm soát của DNSE hoặc các sự kiện bất khả kháng như phá hoại, động đất, cháy nổ, thiên tai, đứt nghẽn mạng, mất điện...;
- k) Các rủi ro khác có thể phát sinh.

Điều 7. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử

1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử chấm dứt hiệu lực khi:
 - a) Khách hàng yêu cầu chấm dứt sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử phù hợp với quy định của DNSE và pháp luật;
 - b) Theo Khoản b Điều 3.3, Điều 5.6 và Điều 5.12 của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử;
 - c) Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;
 - d) Khách hàng không sử dụng Dịch vụ giao dịch điện tử trong vòng 06 (sáu) tháng liên tục.
2. DNSE có toàn quyền quyết định bổ sung, hủy bỏ hoặc thay đổi phạm vi Dịch vụ Giao dịch điện tử và/hoặc bất kỳ điều nào trong Các Điều khoản và Điều kiện này mà DNSE thấy là phù hợp.
3. Trường hợp Khách hàng muốn hủy bỏ sử dụng Dịch vụ Giao dịch điện tử do DNSE cung cấp cho Khách hàng, Khách hàng phải thông báo cho DNSE về việc hủy bỏ đó bằng văn bản trước một khoảng thời gian hợp lý.

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN LÔ LẺ TRỰC TUYẾN

Các điều khoản và điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE). Khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử (như được định nghĩa và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử), Khách hàng được xem là đã chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, cũng như những điều khoản tương tự có thể sửa đổi tại từng thời điểm.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. “Chứng khoán Lô lẻ” là số lượng chứng khoán mà Khách hàng nắm giữ dưới 100 chứng khoán đối với các chứng khoán niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội và dưới 10 chứng khoán đối với các chứng khoán niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.
2. “Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ” là việc khách hàng bán chứng khoán lô lẻ cho DNSE với mức giá phù hợp với quy định của pháp luật và DNSE.
3. “Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến” là việc khách hàng thực hiện Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ thông qua phương thức Giao dịch Điện tử của DNSE.

Điều 2. Nội dung và điều kiện sử dụng dịch vụ

1. Khách hàng yêu cầu và DNSE đồng ý cung cấp cho Khách hàng dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến. Theo đó Khách hàng đặt lệnh bán Chứng khoán Lô lẻ và DNSE chấp thuận mua Chứng khoán Lô lẻ của Khách hàng thông qua phương thức Giao dịch Điện tử (sau đây gọi tắt là “Dịch vụ”)
2. Điều kiện cung cấp Dịch vụ:
 - a) Khách hàng đã đăng ký và sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử với DNSE; và
 - b) Yêu cầu sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến và được DNSE chấp thuận.

Điều 3. Giá Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến

Giá chuyển nhượng Chứng khoán Lô lẻ sẽ được xác định tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh bán Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến và tuân thủ theo quy định của pháp luật và DNSE.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của DNSE và pháp luật khi đăng ký sử dụng Dịch vụ và trong quá trình sử dụng Dịch vụ.
2. Khi sử dụng Dịch vụ, Khách hàng phải tuân thủ đầy đủ và chính xác nội dung hướng dẫn của DNSE đã nêu tại các bản Hướng dẫn Sử dụng Dịch vụ và/hoặc các thông báo khác của DNSE (nếu có) và quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện Dịch vụ.
3. Khách hàng đồng ý bán với mức giá bán Chứng khoán Lô lẻ theo quy định pháp luật và DNSE tại thời điểm đặt lệnh bán.
4. Khách hàng tự nguyện đăng ký sử dụng Dịch vụ và đương nhiên chấp nhận mọi rủi ro có thể phát sinh khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến.
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện này và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. Cung cấp cho Khách hàng các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ theo yêu cầu đăng ký sử dụng Dịch vụ của Khách hàng. DNSE không chịu bất cứ trách nhiệm gì đối với những giao dịch không thực hiện được hay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Khách hàng không thực hiện đúng những nội dung trong các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ.
2. DNSE có quyền tạm ngừng/chấm dứt/từ chối việc sử dụng Dịch vụ của Khách hàng phù hợp với quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện.
3. DNSE không chịu trách nhiệm về những rủi ro, thiệt hại của Khách hàng khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến.
4. DNSE có quyền thu phí đối với dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến. Biểu phí được công bố tại Điểm giao dịch của DNSE và/hoặc website của DNSE.
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện này và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến

Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến là một phần không thể tách rời của Dịch vụ Giao dịch Điện tử. Những nội dung không được quy định trong Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến sẽ được điều chỉnh theo Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử pháp luật hiện hành. Trường hợp Dịch vụ Giao dịch Điện tử bị chấm dứt, hết hạn hoặc mất hiệu lực vì bất cứ lý do gì thì Dịch vụ này cũng mặc nhiên chấm dứt, hết hạn hoặc mất hiệu lực.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE). Khi sử dụng Dịch vụ Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán, Khách hàng thừa nhận rằng Khách hàng đã đọc, hiểu và chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và các bản sửa đổi, bổ sung của Các Điều khoản và Điều kiện này do DNSE thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. “LỆNH MUA/LỆNH BÁN Chứng khoán”: là LỆNH MUA/LỆNH BÁN chứng khoán của Khách hàng, do Khách hàng lập theo mẫu của DNSE đã được Khách hàng xác nhận (bằng chữ ký trên giấy hoặc mật khẩu đối với các LỆNH MUA/LỆNH BÁN điện tử) và gửi trực tiếp tại quầy giao dịch của DNSE hoặc gửi vào hệ thống của DNSE bằng phương thức Giao dịch Điện tử.
2. “Khớp lệnh”: là kết quả LỆNH MUA/LỆNH BÁN đã được xác nhận giao dịch thành công.
3. “Tiền Bán Chứng khoán”: là số tiền Khách hàng được nhận từ việc bán chứng khoán theo LỆNH BÁN chứng khoán của khách hàng và đã được DNSE xác nhận là giao dịch khớp lệnh thành công.
4. “Chuyển nhượng Quyền Nhận Tiền Bán Chứng khoán”: là Khách hàng đồng ý vô điều kiện cho DNSE được thu số tiền tương ứng với số tiền khách hàng đã nhận ứng trước Tiền Bán Chứng khoán cộng phí ứng trước từ số Tiền Bán Chứng khoán đã được Khớp lệnh và thanh toán vào ngày T+2 kể từ ngày khớp LỆNH BÁN.
5. “Phí Ứng trước”: là khoản phí Khách hàng phải trả DNSE do sử dụng Dịch vụ Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán theo Biểu phí của DNSE từng thời kỳ.
6. “Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán”: là việc DNSE thanh toán ứng trước một khoản tiền cho Khách hàng trên cơ sở Khách hàng chuyển nhượng lại vô điều kiện cho DNSE quyền nhận Tiền Bán Chứng khoán của mình để đảm bảo hoàn trả đầy đủ cho DNSE số tiền ứng trước cộng phí ứng trước.
7. “Ngày T” là ngày giao dịch, “ngày T+1” là ngày giao dịch tiếp ngay sau ngày T; “ngày T+2” là ngày giao dịch tiếp ngay sau ngày giao dịch T+1.
8. “Ngày Ứng Trước Tiền bán”: là ngày mà Khách hàng nhận được số tiền ứng trước (trong khoảng thời gian từ ngày T+0 đến ngày T+2 kể từ ngày khớp LỆNH BÁN).
9. “Ngày khách hàng thanh toán hoàn trả tiền ứng trước và DNSE tự động thu tiền hoàn ứng và phí ứng trước từ việc nhận chuyển nhượng quyền nhận Tiền Bán Chứng khoán từ Khách hàng”: ngày T+2 kể từ ngày khớp LỆNH BÁN.
10. “Số Tiền Ứng trước” là số tiền DNSE giải ngân vào TKGDCK của Khách hàng trên cơ sở yêu cầu của Khách hàng hoặc trong những trường hợp Khách hàng có nghĩa vụ tài chính đến hạn với DNSE.
11. “Số Tiền Ứng Trước Tối đa”: là số tiền bán chứng khoán trừ Phí giao dịch, Phí ứng trước và Thuế theo quy định pháp luật (nếu có).

Điều 2. Điều kiện và phương thức thực hiện

1. DNSE cung cấp Dịch vụ Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán cho Khách hàng trong các trường hợp sau:
 - a) Khách hàng đề nghị ứng trước Tiền Bán Chứng khoán (theo các mẫu biểu quy định của DNSE): DNSE sẽ chuyển số tiền ứng trước theo đề nghị của Khách hàng vào TKGDCK của Khách hàng mở tại DNSE.
 - b) Khách hàng có những nghĩa vụ tài chính đến hạn với DNSE chính đến hạn đó. Trong trường hợp này, số tiền ứng trước được tính như sau:

Số tiền ứng trước = Số tiền thiếu phải thanh toán cho các nghĩa vụ tài chính đến hạn + thuế, phí có liên quan

2. Trong mọi trường hợp, số tiền ứng trước không được vượt quá Số Tiền Ứng Trước Tối đa.
3. Thanh toán hoàn trả tiền ứng trước: Khách hàng đồng ý chuyển nhượng vô điều kiện cho DNSE quyền nhận Tiền Bán Chứng khoán của Khách hàng để hoàn trả cho DNSE đầy đủ Số Tiền Ứng trước cộng Phí ứng trước từ tiền bán chứng khoán đã được khớp lệnh và thanh toán vào ngày T+2 kể từ ngày khớp lệnh bán.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán.
2. Khi yêu cầu DNSE thực hiện ứng trước Tiền Bán Chứng khoán, Khách hàng được coi là đã chấp thuận các điều kiện về mức phí ứng trước và các điều kiện khác quy định tại Điều 2 của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng Trước Tiền bán Chứng khoán.
3. Đồng ý để DNSE được tự động khấu trừ tiền từ TKGDCCK của Khách hàng để hoàn trả toàn bộ Số Tiền Ứng trước, phí ứng trước và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào về việc trích chuyển từ TKGDCCK của Khách hàng để thực hiện các khoản thanh toán này.
4. Trường hợp Khách hàng chuyển/rút Số Tiền Ứng trước ra khỏi TKGDCCK phải đảm bảo đáp ứng Tỷ lệ Tài sản ròng và các tỷ lệ khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện và các Hợp Đồng Dịch vụ đã ký kết giữa Khách hàng và DNSE.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng Trước Tiền bán Chứng khoán.
2. Tự động khấu trừ toàn bộ Số Tiền Ứng trước, Phí Ứng trước từ TKGDCCK của Khách hàng khi Tiền Bán Chứng khoán về tài khoản của Khách hàng mà không cần có ý kiến chấp thuận của Khách hàng.
3. DNSE có quyền đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu DNSE xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tổn thất cho DNSE hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của DNSE

Điều 5. Cam kết chung

Các bên thống nhất rằng, tùy từng thời kỳ và trường hợp cụ thể theo quy định của DNSE, việc Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán có thể thực hiện qua nguồn của DNSE hoặc bên thứ ba. Do vậy khi ứng qua nguồn của bên thứ ba, ngoài việc tuân thủ bản Các Điều khoản và Điều kiện này, Khách hàng phải tuân thủ quy định của bên thứ ba đó về việc ứng trước tiền bán chứng khoán.

Điều 6. Hiệu lực

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán chấm dứt trong các trường hợp sau:

- a) Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cung cấp chấm dứt dịch vụ;
- b) Khi khách hàng vi phạm tại Điều 2 và Điều 3 và không sửa chữa vi phạm trong thời hạn DNSE thông báo;
- c) Theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
- d) Khi DNSE ngừng cung cấp dịch vụ này.

V. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ SỨC MUA ỨNG TRƯỚC

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức Mua Ứng Trước sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE). Khi sử dụng Dịch vụ Sức Mua Ứng Trước do DNSE cung cấp, Khách hàng thừa nhận rằng mình đã đọc, hiểu và chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này do DNSE thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1. Định nghĩa và giải thích thuật ngữ

1. “Tài khoản Giao dịch Chứng khoán”, sau đây gọi tắt là “Tài khoản”, “TKGDCK”, là tài khoản Khách hàng mở tại DNSE.
2. “Khách hàng” là chủ TKGDCCK mở tại DNSE hoặc Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng.
3. “Giao dịch Chứng khoán”: là việc Khách hàng thực hiện các giao dịch liên quan đến số dư chứng khoán và số dư tiền gửi trên tài khoản của Khách hàng bao gồm và không giới hạn lệnh Mua, lệnh Bán chứng khoán tại các Sở giao dịch chứng khoán, các giao dịch liên quan đến Dịch vụ tài chính.
4. “Sàn Giao dịch” là các quầy giao dịch được mở tại Trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch, các nơi nhận lệnh Giao dịch Chứng khoán khác của DNSE.
5. “Tên Đăng nhập” là dãy ký tự do DNSE cung cấp để Khách hàng sử dụng cùng với Mật Khẩu nhằm truy cập các Dịch vụ Giao dịch Điện tử do DNSE cung cấp.
6. “Mật Khẩu” là dãy mã hiệu bí mật do DNSE cung cấp để Khách hàng quản lý, sử dụng cùng với Tên Đăng nhập nhằm truy cập các Dịch vụ Giao dịch Điện tử do DNSE cung cấp. Khách hàng có thể thay đổi Mật Khẩu theo ý muốn nhưng luôn phải bảo mật ở mức độ cao nhất.
7. “Lệnh Mua/Bán Chứng khoán” là một hoặc nhiều giao dịch Khách hàng tiến hành trên TKGDCCK của mình để mua/bán chứng khoán niêm yết tại các Sở Giao dịch Chứng khoán.
8. “Lệnh khớp” là lệnh Mua, lệnh Bán chứng khoán được xác nhận giao dịch thành công.
9. “Khớp lệnh” là việc lệnh Mua, lệnh Bán được xác nhận giao dịch thành công.
10. “Dịch vụ Tài chính” là các dịch vụ được cung cấp bởi DNSE hoặc bên thứ ba phù hợp với quy định của Pháp luật trong từng thời kỳ, bao gồm nhưng không giới hạn ở Dịch vụ Ứng trước Tiền Bán chứng khoán, Dịch vụ Sức mua Ứng Trước, Dịch vụ Giao dịch Ký Quỹ...
11. “Phí Giao dịch” là phí mà Khách hàng phải trả cho DNSE cho các Giao dịch Chứng khoán
12. “Phí Dịch vụ” là phí mà Khách hàng phải trả cho DNSE/bên thứ ba do sử dụng Dịch vụ bao gồm và không hạn chế ở Dịch vụ Tài chính, các dịch vụ điện tử và các dịch vụ khác của DNSE/Bên thứ ba cung cấp theo từng thời kỳ. Mức phí này có thể điều chỉnh từng thời kỳ. Biểu phí thay đổi sẽ được thông báo tại các Điểm giao dịch và/hoặc website của DNSE.
13. “Thuế, phí, lệ phí” là các chi phí mà Khách hàng phải trả cho các cơ quan hay tổ chức ngoài DNSE theo quy định của Pháp luật.
14. “Người được Ủy quyền Hợp pháp” là cá nhân hoặc tổ chức được Chủ tài khoản ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật để nhân danh chủ tài khoản thực hiện các giao dịch trên TKGDCCK của chủ tài khoản.
15. “Thông báo từ DNSE” là các thông báo từ DNSE gửi đến Khách hàng, theo yêu cầu của Khách hàng hoặc đơn phương từ DNSE

khi thấy cần thiết liên quan đến TKGĐCK, các Giao dịch Chứng khoán, việc sử dụng các Dịch vụ Tài chính của Khách hàng, các thông báo liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ của DNSE, các thông báo khác.

16. “Dịch vụ Sức mua Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán – DVSMUT” là dịch vụ do DNSE cung cấp sức mua cho TKGĐCK của Khách hàng căn cứ trên tiền bán chứng khoán chưa về tài khoản trong 02 ngày giao dịch gồm ngày giao dịch T (Ngày giao dịch phát sinh), T+1 (qua 01 ngày giao dịch phát sinh), trước 16h00 ngày T+2 (qua 02 ngày giao dịch phát sinh) và Khách hàng phải trả phí khi Khách hàng sử dụng quá số dư tiền mặt hiện có trên TKGĐCK.
17. “Kết thúc Ngày Giao dịch (“EOD”) là thời điểm DNSE thực hiện đóng sổ tất cả các nghiệp vụ giao dịch trong ngày.
18. “Số Dư Tiền Đầu Ngày Giao dịch” là số dư tiền mặt khả dụng có trong TKGĐCK của Khách hàng tại thời điểm Kết thúc Ngày Giao dịch kế trước.
19. “Số Tiền Nộp vào trong Ngày Giao dịch” là số tiền Khách hàng nộp vào TKGĐCK trong ngày giao dịch và được DNSE hạch toán vào TKGĐCK dựa trên các chứng từ giao dịch hợp pháp và đầy đủ.
20. “Số tiền rút ra trong Ngày Giao dịch” là số tiền trong ngày giao dịch Khách hàng rút ra khỏi TKGĐCK và được DNSE hạch toán vào TKGĐCK dựa trên các chứng từ giao dịch hợp pháp và đầy đủ.
21. “Số Dư Tiền mặt Khả dụng” là số tiền có trong TKGĐCK của Khách hàng tại một thời điểm bất kỳ trong ngày giao dịch sau khi thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán với DNSE và/hoặc bên thứ ba theo quy định của DNSE và pháp luật, được tính theo công thức:

Số dư tiền mặt khả dụng

= Số dư tiền đầu ngày giao dịch + Số tiền nộp vào trong ngày giao dịch – Số tiền rút ra trong ngày giao dịch

22. “Sức mua” là tổng giá trị chứng khoán mà Khách hàng có thể mua trên TKGĐCK của Khách hàng. Sức mua có thể thay đổi theo từng dịch vụ mà Khách hàng sử dụng và/hoặc theo quy định của DNSE. Sức mua được tính theo công thức:

$SM = \text{Số dư tiền mặt khả dụng} + SMUT$

23. “Sức mua Ứng trước”, sau đây gọi tắt là SMUT, là sức mua trên TKGĐCK của Khách hàng khi sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước, được tính theo công thức:

$SMUT = (\text{Tổng giá trị bán khớp lệnh} - \text{Phí giao dịch} - \text{Các loại phí theo quy định của DNSE và cơ quan quản lý nhà nước} - \text{Thuế theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước}) / (1 + \% \text{ phí dịch vụ SMUT})$

24. “Giá trị Mua trong Ngày Giao dịch” là tổng giá trị mua Khớp lệnh bao gồm cả phí giao dịch mà Khách hàng đã thực hiện trong ngày giao dịch trên TKGĐCK của Khách hàng.
25. “Số Tiền Mua Vượt Số dư Tiền mặt Khả dụng” là số tiền mà DNSE căn cứ để tính phí sử dụng Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán, được tính vào thời điểm kết thúc ngày giao dịch theo công thức:

Số tiền mua vượt số dư tiền mặt khả dụng = Giá trị mua trong ngày giao dịch – Số dư tiền mặt khả dụng tại EOD

26. “Phí Dịch vụ SMUT” là khoản phí Khách hàng phải trả cho DNSE do sử dụng Dịch vụ Sức mua Ứng trước tiền bán chứng khoán theo Biểu phí do DNSE quy định tại từng thời kỳ. Phí dịch vụ SMUT được tính theo công thức:

$\text{Phí dịch vụ SMUT} = \text{Số tiền mua vượt số dư tiền mặt khả dụng} * \% \text{ phí dịch vụ SMUT}$

Điều 2: Nội dung của Các Điều khoản và Điều kiện của Dịch vụ Sức mua Ứng trước

DNSE cung cấp dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán cho Khách hàng theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán này.

Điều 3: Điều kiện và phương thức giao dịch

1. Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán không áp dụng với các giao dịch mua có thời gian thanh toán là T+1 (Không sử dụng SMUT để thanh toán cho các giao dịch thỏa thuận có thời gian thanh toán T+1, đối với các giao dịch bán thỏa thuận T+1 thì giá trị bán có được tính vào sức mua ứng trước theo công thức nêu tại Điều 1.23 của Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT này)
2. Trong trường hợp Khách hàng rút tiền mặt, Khách hàng phải ứng số tiền đủ để trả phần số dư chờ thanh toán cộng với số tiền Khách hàng cần rút theo Dịch vụ Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán, và chịu phí sử dụng dịch vụ SMUT nếu có.
3. Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán chỉ áp dụng cho từng TKGĐCK độc lập, tức là không áp dụng sức mua ứng trước tiền bán cho nhóm TKGĐCK.
4. Tại ngày sử dụng dịch vụ SMUT, khi hệ thống EOD, Phí dịch vụ SMUT được phong tỏa đến ngày tiền bán chứng khoán về TKGĐCK, DNSE sẽ tự động thu phí dịch vụ SMUT.
5. Sức mua sẽ tăng trên TKGĐCK của Khách hàng ngay khi lệnh bán khớp theo công thức nêu tại Điều 1.23 của Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước.
2. Thông báo mức phí Dịch vụ SMUT cho Khách hàng.
3. Được quyền thu phí sử dụng SMUT và các loại phí khác có liên quan.
4. Đơn phương chấm dứt hoặc ngừng cung cấp dịch vụ mà không phải chịu bất kỳ khoản bồi thường, phạt hoặc trách nhiệm nào sau khi đã thông báo trước cho Khách hàng nếu:
 - a) Khách hàng vi phạm các quy định nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước hoặc bất kỳ Hợp Đồng, thỏa thuận nào được ký giữa DNSE và Khách hàng và tài liệu khác đã được hai bên ký kết và/hoặc chấp thuận;
 - b) Khách hàng có hành vi làm tổn hại đến hệ thống giao dịch của DNSE như: truy nhập trái phép vào hệ thống, làm hỏng máy móc thiết bị, làm lỗi hoặc gây tắc nghẽn đường truyền...;
 - c) Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ nêu trong Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước này;

- d) DNSE thấy việc cung cấp dịch vụ sức mua ứng trước này không còn phù hợp với mục tiêu, tình hình hoạt động của DNSE và quyết định ngừng việc cung cấp dịch vụ này;
 - e) Khách hàng bị kết án hình sự theo một bản án đã có hiệu lực pháp luật.
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Hợp Đồng, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước này.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

6. Khi đồng ý sử dụng Dịch vụ Sức mua ứng trước tiền bán Chứng khoán, Khách hàng đã hiểu và chấp nhận cho hệ thống phần mềm của DNSE tự động tính toán và gia tăng sức mua trên TKGDCK của Khách hàng mà hai bên không cần ký bất kỳ giấy tờ có liên quan nào, ngoại trừ việc ký kết Các Điều khoản và Điều kiện và các tài liệu khác nếu DNSE thấy cần thiết trong quá trình cung cấp dịch vụ cho Khách hàng.
7. Đồng ý để DNSE được tự động khấu trừ tiền từ TKGDCK của Khách hàng để hoàn trả toàn bộ số tiền ứng trước, phí ứng trước.
8. Khi đồng ý sử dụng Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán, Khách hàng đã hiểu và chấp nhận cho DNSE tự động thu phí sử dụng Dịch vụ này từ TKGDCK mà không cần ký bất kỳ giấy tờ có liên quan nào.
9. Khách hàng cam kết từ bỏ bất kỳ và toàn bộ mọi khiếu nại và/hoặc khiếu kiện nào về việc DNSE thực hiện các nghiệp vụ ở Điều 5.1 và Điều 5.2 của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước.
10. Khi đặt lệnh giao dịch, Khách hàng phải đảm bảo:
 - a) Đủ số dư tiền, chứng khoán trên TKGDCK giao dịch theo quy định của pháp luật hiện hành và của DNSE;
 - b) Có Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán theo quy định của DNSE;
 - c) Chỉ được sửa hoặc hủy phần lệnh giao dịch chưa được khớp trong thời gian giao dịch của DNSE và theo quy định của pháp luật.
11. Khách hàng cam kết tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn, quy định của pháp luật và các quy định của DNSE về việc thực hiện giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ Sức mua Ứng trước tiền bán chứng khoán.
12. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Hợp Đồng, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước này.

Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT

Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT này chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:

1. Khách hàng yêu cầu chấm dứt DVSMUT;
2. DNSE chấm dứt DVSMUT do Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật về chứng khoán và/hoặc các luật và quy định liên quan;
3. DNSE đơn phương chấm dứt DVSMUT phù hợp với quy định tại Điều 4.4 của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước này;
4. Khách hàng bị chết, mất năng lực hành vi dân sự (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;
5. DNSE ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động.

VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký Quỹ Chứng khoán sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Ký Quỹ Chứng khoán (như được định nghĩa dưới đây) mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE). Khách hàng đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này được DNSE thực hiện tại từng thời điểm.

Dịch vụ GDKQ được DNSE cung cấp theo các cách thức nêu tại Mục VI.1 và Mục VI.2. Việc Khách hàng sử dụng và thao tác GDKQ trên thực tế tương ứng với một hoặc cả hai cách thức nêu trên được hiểu là Khách hàng đề nghị sử dụng và chấp thuận hoàn toàn với cách thức GDKQ đó theo bản ĐKĐK này

VI.1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ giao dịch Ký quỹ Chứng khoán theo Tài khoản**Điều 1: Định nghĩa một số thuật ngữ**

1. **Tài khoản giao dịch ký quỹ** là Tài khoản trực thuộc Tài khoản Tổng của Khách hàng mở tại DNSE để thực hiện các giao dịch ký quỹ chứng khoán.
2. **Giao dịch mua ký quỹ chứng khoán** là giao dịch mua chứng khoán của Khách hàng có sử dụng tiền vay của DNSE và sử dụng các chứng khoán khác có trong Tài khoản và chứng khoán mua được bằng tiền vay để cầm cố.
3. **Dư nợ ký quỹ** là tổng số tiền Khách hàng nợ DNSE bao gồm tiền vay dùng cho giao dịch ký quỹ và lãi của tiền vay và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
4. **Tài sản thực có** là phần tài sản của Khách hàng trên Tài khoản ký quỹ trừ đi Dư nợ ký quỹ.
5. **Tài sản ký quỹ** là toàn bộ tiền và chứng khoán ký quỹ (bao gồm cả tiền bán và chứng khoán mua đang trong chu kỳ thanh toán) trên Tài khoản ký quỹ tính theo giá thị trường. Giá thị trường của chứng khoán là giá đóng cửa của phiên giao dịch gần nhất trước đó theo quy định của các Sở giao dịch.
6. **Tài sản cầm cố** là toàn bộ tiền và chứng khoán (bao gồm cả tiền bán và chứng khoán mua đang trong chu kỳ thanh toán) trên Tài khoản ký quỹ và các Tài khoản tiểu khác trực thuộc Tài khoản Tổng được dùng để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán Dư nợ ký quỹ của Khách hàng với DNSE.

7. **Chứng khoán ký quỹ** là chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ và thuộc Danh mục chứng khoán ký quỹ của DNSE.
8. **Tỷ lệ cho vay:** Là tỷ lệ % giữa số tiền cho vay ban đầu của DNSE đối với từng mã chứng khoán tính trên giá trị giao dịch ký quỹ mà Khách hàng dự kiến thực hiện. Tỷ lệ cho vay do DNSE quy định trong từng thời kỳ.
9. **Hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán):** là số tiền tối đa mà DNSE cho vay đối với từng mã chứng khoán.
Hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán) = Tỷ lệ cho vay x Số lượng chứng khoán x Min (giá tham chiếu, Giá chặn mã CK) nhưng không vượt quá hạn mức cho vay tối đa từng mã CK DNSE công bố trong từng thời kỳ.
Trong trường hợp Hạn cho mức vay (đối với từng mã chứng khoán) lớn hơn Tổng hạn mức cho vay trên Tài khoản ký quỹ thì Khách hàng chỉ được vay số tiền tối đa theo mức của Tổng hạn mức cho vay trên Tài khoản. DNSE có thể thay đổi phương thức tính hạn mức cho vay tại bất kỳ thời điểm nào để bảo đảm phù hợp với quy định của DNSE và pháp luật.
10. **Tổng hạn mức cho vay** là số tiền tối đa mà Khách hàng có thể vay DNSE căn cứ vào giá trị của Tài sản ký quỹ và theo quy định của DNSE trong từng thời kỳ.
11. **Tỷ lệ ký quỹ thực tế (Rtt)** là tỷ lệ phần trăm (%) giữa Giá trị tài sản đảm bảo theo định giá của DNSE và Tổng dư nợ vay của khách hàng trừ đi tiền mặt có trong tài khoản và trừ đi tiền bán chứng khoán chờ về.
12. **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu (Rdq):** là mức Tỷ lệ nợ mà Khách hàng phải đảm bảo tại thời điểm giao dịch mua ký quỹ chứng khoán. Tỷ lệ nợ ban đầu $\geq 100\%$.
13. **Tỷ lệ ký quỹ duy trì (Rdt):** là tỷ lệ nợ tối đa mà Khách hàng phải đảm bảo duy trì trong thời gian vay DNSE để thực hiện giao dịch mua ký quỹ.
14. **Tỷ lệ xử lý (Rxl):** Là mức tỷ lệ % mà khi Tỷ lệ nợ \leq mức này, DNSE sẽ tự động bán chứng khoán trong Tài khoản của Khách hàng để đưa về Tỷ lệ nợ quy định.
15. **Lãi vay:** là toàn bộ khoản lãi phát sinh từ Dư nợ ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng
16. **Giá trị TSBĐ:** là giá trị tính thành tiền của TSBĐ và do DNSE xác định theo công thức:
Giá trị TSBĐ = \sum (SL chứng khoán GDKQ * tỷ lệ cho vay * Giá cho vay)
Trong đó:
 - a) **Giá thị trường \geq Mức Giá chặn** \rightarrow **Giá cho vay = Mức Giá chặn**
 - b) **Giá thị trường $<$ Mức giá chặn** \rightarrow **Giá cho vay = Giá thị trường**

Điều 2: Điều kiện liên quan đến sử dụng dịch vụ ký quỹ

1. Điều kiện mở Tài khoản ký quỹ: Khách hàng phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ các quy định của DNSE và quy định của pháp luật.
2. Tỷ lệ cho vay, thời hạn vay tối đa, Hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán), Tổng hạn mức cho vay trên Tài khoản ký quỹ của từng Khách hàng do DNSE quyết định tại từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Khách hàng phải trả DNSE một khoản lãi vay được xác định trên cơ sở lãi suất và số ngày thực tế sử dụng khoản vay đó. Lãi suất cho vay trong hạn cũng như lãi suất nợ quá hạn do DNSE quy định và được công bố tại các địa điểm giao dịch hoặc trên website của DNSE.
4. Trước ngày cuối tháng, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ Lãi vay mà Khách hàng có trách nhiệm phải trả cho DNSE. Nếu quá thời hạn này mà Khách hàng không thanh toán đầy đủ Lãi vay phát sinh trong tháng cho DNSE thì khoản lãi vay chưa thanh toán sẽ được tính vào nợ gốc của Khách hàng đối với DNSE (trừ trường hợp DNSE có quy định khác).
5. Khách hàng chỉ được mua ký quỹ chứng khoán đối với các mã chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán ký quỹ của DNSE. Đồng thời chứng khoán sử dụng làm tài sản cầm cố trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng cũng phải thuộc Danh mục Chứng khoán ký quỹ của DNSE (trừ trường hợp DNSE có quy định khác) DNSE quy định Danh mục chứng khoán ký quỹ và có quyền điều chỉnh tại bất kỳ thời điểm nào nếu thấy cần thiết.

Điều 3: Phương thức thực hiện giao dịch ký quỹ

1. Khi muốn thực hiện giao dịch ký quỹ, Khách hàng có nghĩa vụ kiểm tra thông tin Tài sản thực có trên Tài khoản, Tỷ lệ cho vay, Hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán), Tổng hạn mức cho vay DNSE có thể cấp cho Khách hàng trong ngày giao dịch đó và các thông tin khác liên quan đến giao dịch ký quỹ theo một trong các phương thức sau:
 - a) Trực tiếp đến các địa điểm giao dịch của DNSE để được cung cấp thông tin;
 - b) Gọi điện thoại đến các địa điểm giao dịch của DNSE để được cung cấp thông tin;
 - c) Kiểm tra trên website hoặc hệ thống phần mềm giao dịch trực tuyến của DNSE.
2. Trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các quy định về giao dịch chứng khoán ký quỹ theo quy định của DNSE, Khách hàng đặt lệnh giao dịch
3. Trong ngày giao dịch, khi các lệnh mua chứng khoán trên Tài khoản ký quỹ được khớp có tổng giá trị (bao gồm cả khoản phí giao dịch và các loại thuế, phí khác theo quy định của DNSE trong từng thời kỳ) lớn hơn số tiền có trong Tài khoản ký quỹ thì các bên thống nhất rằng Khách hàng đã sử dụng tiền vay giao dịch ký quỹ của DNSE và Xác nhận vay giao dịch ký quỹ đã mặc nhiên được xác lập và phát sinh hiệu lực giữa Khách hàng và DNSE với các nội dung sau:
 - a) Ngày thực hiện vay: là ngày lệnh giao dịch mua chứng khoán ký quỹ được khớp.
 - b) Số tiền khách hàng vay = tổng của giá trị các lệnh mua đã khớp trong ngày (bao gồm phí giao dịch tương ứng) - số tiền thực có trong Tài khoản ký quỹ.
 - c) Tỷ lệ cho vay, Hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán), Tổng hạn mức vay, Tỷ lệ nợ ban đầu, Tỷ lệ nợ duy trì, Tỷ lệ nợ giải chấp, Lãi suất khoản vay, Thời điểm bắt đầu tính lãi khoản vay, Thời hạn vay và các nội dung khác liên quan đến giao dịch chứng khoán ký quỹ do DNSE quy định tại từng thời kỳ.
 - d) Các xác nhận vay giao dịch ký quỹ được coi là khế ước nhận nợ của Khách hàng đối với DNSE.
4. Trong thời hạn thực hiện, Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo Tỷ lệ nợ duy trì, trường hợp Khách hàng không đảm bảo Tỷ lệ nợ duy trì, DNSE sẽ tiến hành các biện pháp bảo đảm theo quy định.
5. Thời hạn đối với mỗi khoản vay tối thiểu 03 (ba) ngày và tối đa 03 (ba) tháng kể từ ngày giải ngân Khoản vay ("Ngày Đáo Hạn").

Thời hạn vay có thể được DNSE gia hạn nhiều lần, thời gian gia hạn tối đa là 03 (ba) tháng. Tại Ngày Đáo Hạn, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Khoản vay ký quỹ và tiền lãi cho DNSE; nếu không, được hiểu là Khách hàng tự động đề nghị gia hạn khoản vay thêm một khoảng thời gian tương ứng 03 (ba) tháng (“Thời Gian Gia Hạn”).

6. Vào ngày kết thúc Thời Gian Gia Hạn, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Khoản vay ký quỹ và tiền lãi cho DNSE. DNSE sẽ gửi Sao kê giao dịch ký quỹ cho Khách hàng theo một trong các phương thức do DNSE quy định khi có yêu cầu của Khách hàng. Nếu Khách hàng không trả nợ hoặc không được gia hạn nợ theo đúng quy định của DNSE (bằng việc gửi đề nghị gia hạn và được DNSE chấp thuận), tại ngày kết thúc Thời Gian Gia Hạn, Khoản nợ và tiền lãi phát sinh sẽ bị coi là nợ quá hạn và phải chịu lãi suất quá hạn.

Điều 4: Các biện pháp bảo đảm Tỷ lệ nợ duy trì và hoàn trả Dư nợ ký quỹ

1. Yêu cầu bổ sung Tài sản ký quỹ

- DNSE sẽ gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung cho Khách hàng khi Tỷ lệ xử lý (Rxl) < Tỷ lệ ký quỹ thực tế (Rtt) ≤ Tỷ lệ ký quỹ duy trì (Rdt). DNSE có quyền lựa chọn một trong các phương thức quy định để gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung tới Khách hàng.
- Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung trong vòng tối đa 03 ngày kể từ ngày DNSE phát Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung. Ngày phát Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung là ngày DNSE gửi thông báo tới Khách hàng. Thời hạn thực hiện Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung này có thể được DNSE điều chỉnh và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận việc điều chỉnh này.
- Việc bổ sung tài sản ký quỹ được thực hiện theo một hoặc cả hai hình thức dưới đây do DNSE quyết định và thông báo tới Khách hàng:
 - Bổ sung tài sản ký quỹ bằng chứng khoán với điều kiện chứng khoán bổ sung phải thuộc Danh mục chứng khoán ký quỹ theo quy định của DNSE.
 - Bổ sung tài sản ký quỹ bằng tiền.

2. Bán giải chấp tài sản cầm cố

- DNSE có trách nhiệm thông báo tới Khách hàng theo một trong các phương thức quy định và được quyền chủ động bán giải chấp tài sản cầm cố khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - Kết thúc thời hạn bổ sung tài sản theo Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung mà Khách hàng không ký quỹ bổ sung tài sản đầy đủ theo yêu cầu của DNSE;
 - Khi Tỷ lệ nợ cao hơn Tỷ lệ giải chấp;
 - Khi Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán Dư nợ ký quỹ cho DNSE khi kết thúc thời hạn vay theo thỏa thuận trong Hợp đồng này và Xác nhận vay giao dịch ký quỹ.
- Trường hợp DNSE đã thực hiện bán toàn bộ chứng khoán có trong Tài khoản ký quỹ của Khách hàng nhưng không thể bán hết số chứng khoán đó trong một thời hạn nhất định theo quy định của DNSE hoặc bán hết nhưng vẫn không thu hồi đủ Dư nợ ký quỹ, DNSE được quyền tự động trích tiền hoặc bán chứng khoán trong Tài khoản của Khách hàng cho đến khi thu đủ Dư nợ ký quỹ. Nếu số tiền thu được từ việc bán chứng khoán trong Tài khoản vẫn không đủ để thanh toán Dư nợ ký quỹ của Khách hàng thì Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán phần còn thiếu.
- DNSE có trách nhiệm thông báo kết quả giao dịch bán giải chấp chứng khoán cho Khách hàng theo một trong các phương thức quy định.
- Số tiền bán chứng khoán cầm cố của Khách hàng được ưu tiên thanh toán theo thứ tự sau:
 - Thanh toán phí giao dịch chứng khoán;
 - Thanh toán Dư nợ ký quỹ cho DNSE;
 - Thanh toán các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn mà Khách hàng phải trả DNSE;
 - Hoàn trả cho Khách hàng (nếu còn).
 - DNSE có toàn quyền điều chỉnh Thứ tự ưu tiên thanh toán này vào bất kỳ thời điểm nào.
- Trong thời gian thực hiện, nếu Tài khoản ký quỹ phát sinh tăng tiền (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản tiền phát sinh do bán chứng khoán, tổ chức phát hành chi trả cổ tức, Khách hàng chuyển, nộp tiền...), DNSE có quyền trích một phần hoặc toàn bộ số tiền phát sinh tăng đó để thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng theo thứ tự ưu tiên thanh toán nêu tại điểm 2.d trên đây.
- Trong thời gian DNSE thực hiện bán giải chấp tài sản cầm cố Khách hàng không được thực hiện bất cứ giao dịch nào đối với Tài sản cầm cố mà không được sự đồng ý bằng văn bản của DNSE.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Nghĩa vụ của Khách hàng

- Cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi và không làm bất cứ điều gì khó khăn trở ngại trong trường hợp DNSE phải xử lý TSBĐ theo quy định
- Nhận nợ vô điều kiện và cam kết thanh toán đối với các khoản tiền vay được DNSE tự động giải ngân trên Tài khoản Khách hàng (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán cho các giao dịch đã thành công tại DNSE.
- Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung TSBĐ, trả bớt nợ vay, chủ động hoặc yêu cầu DNSE xử lý một phần hoặc toàn bộ TSBĐ để đảm bảo Tỷ lệ Ký quỹ duy trì.
- Trong thời gian cầm cố TSBĐ, không được phép chuyển nhượng, không được cầm cố TSBĐ cho bên thứ ba, không chuyển giao, không cho tặng chứng khoán, không thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ TSBĐ không đúng với các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, không xâm phạm đến TSBĐ hoặc sử dụng biện pháp khác để rút tiền từ TSBĐ không đúng với các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.

- e) Thanh toán phí, chi phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa TSBĐ, xử lý TSBĐ, mở, sử dụng và quản lý Tài khoản.
- f) Bổ sung TSBĐ theo quy định của DNSE trong trường hợp TSBĐ của Khách hàng bị giảm sút giá trị theo đánh giá của DNSE.
- g) Trả nợ (gốc và lãi), phí, chi phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho DNSE. Trường hợp không trả nợ gốc, lãi vay và phí, chi phí đúng hạn, Khách hàng phải trả lãi cho số tiền chậm thanh toán theo lãi suất quá hạn được DNSE quy định trong từng thời kỳ;
- h) Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản khác của Khách hàng để trả đủ nợ gốc và tiền lãi vay, phí, chi phí và các khoản nợ đến hạn khác (nếu có) cho DNSE; đồng thời đồng ý để DNSE tự động phong tỏa tài khoản và trích tài khoản của Khách hàng mở tại DNSE để trích tiền thu hồi các khoản nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại cho DNSE;
- i) Phải mở các tài khoản tại DNSE theo đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, thực hiện giao dịch liên quan đến việc sử dụng vốn vay, thanh toán cho DNSE các khoản chi phí liên quan đến việc mở, sử dụng và quản lý tài khoản;
- j) Ủy quyền cho DNSE toàn quyền xử lý TSBĐ để thu hồi nợ cho DNSE khi:
 - (i) Tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng giảm xuống thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của DNSE mà Khách hàng không bổ sung hoặc bổ sung không đủ tài sản thế chấp trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi DNSE có thông báo ký quỹ bổ sung. DNSE có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt DNSE xử lý TSBĐ;
 - (ii) Ngay khi tỉ lệ ký quỹ trên TKGDQ của Khách hàng giảm xuống tỷ lệ xử lý theo quy định của DNSE;
 - (iii) Khi khoản vay của Khách hàng đến hạn theo quy định của DNSE mà Khách hàng không tiến hành thanh lý khoản vay đến hạn;
 - (iv) DNSE có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải xử lý ngay TSBĐ của Khách hàng. Trong trường hợp không xử lý ngay thì Khách hàng cũng cam kết không có khiếu nại, tranh chấp với DNSE về thời điểm xử lý TSBĐ.
- k) Bồi thường cho DNSE tất cả các thiệt hại nếu thiệt hại đó là do Khách hàng gây nên.
- l) Đồng ý, chấp thuận và tuân thủ đúng các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
- m) Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- n) Tự chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu giao dịch mua bán chứng khoán trên TKGDQ của Khách hàng nằm trong diện phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- o) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.

2. Quyền của Khách hàng

- a) Có quyền rút tiền trên tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ với DNSE hoặc vẫn đảm bảo tỷ lệ nợ ban đầu sau khi rút và phải được sự đồng ý của DNSE.
- b) Chấm dứt Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK trước thời hạn với điều kiện đã thanh toán mọi khoản nợ cho DNSE.
- c) Khiếu nại, khởi kiện DNSE nếu vi phạm quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. Quyền của DNSE

- a) Từ chối giải ngân nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBĐ, các tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
- b) Từ chối giải ngân đối với một số trường hợp sau đây theo quy định của UBCKNN khi:
 - (i) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE vượt quá 200% vốn chủ sở hữu của DNSE;
 - (ii) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE đối với một khách hàng vượt quá 3% vốn chủ sở hữu của DNSE;
 - (iii) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE đối với một loại chứng khoán vượt quá 10% vốn chủ sở hữu của DNSE;
 - (iv) Tổng số chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE vượt quá 5% tổng số chứng khoán niêm yết của một tổ chức niêm yết.

Trường hợp có sự thay đổi trong quy định của pháp luật về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, DNSE chỉ giải ngân cho Khách hàng vay khi DNSE đáp ứng được các yêu cầu này.

- c) Từ chối giải ngân trong trường hợp bất khả kháng khác nằm ngoài khả năng cung cấp dịch vụ của DNSE.
- d) Đơn phương xác định lại, điều chỉnh và chấm dứt Hạn mức đã cấp cho Khách hàng.
- e) Đơn phương thay đổi thời hạn cho vay, mức lãi suất cho vay, thay đổi cách tính lãi và các nội dung khác quy định tại Phụ lục I Hợp Đồng GDKQ hoặc bất kỳ phụ lục khác đi kèm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
- f) Đơn phương xác định lại, thay đổi các tỷ lệ cho vay đối với bất kỳ mã chứng khoán nào thuộc DMKQ.
- g) Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút/chuyển khoản tiền đối với các tài khoản của Khách hàng tại DNSE trong các trường hợp:
 - (i) Chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua/bán, thanh toán phí, thuế và các nghĩa vụ thanh toán khác của Khách hàng tại DNSE để thực hiện các giao dịch theo Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này;
 - (ii) Tự động đóng TKGDQ khi Khách hàng không thực hiện giao dịch trong 12 (mười hai) tháng liên tục, đồng thời số dư tiền và chứng khoán trên TKGDQCK của Khách hàng bằng 0 (không).
- h) Trường hợp TSBĐ được xử lý để thu hồi nợ phù hợp với quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, ngay trong ngày xử lý bán chứng khoán, DNSE được quyền tự động ứng trước tiền bán chứng khoán trên TKGDQ của Khách hàng để thu hồi nợ. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán các khoản thuế, phí liên quan đến bút toán ứng tiền bán tự động nêu trên.
- i) Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng và/hoặc các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
- j) Cung cấp thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- k) Khi các khoản vay của Khách hàng đến hạn trả nợ hoặc phải trả nợ trước hạn theo các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, DNSE được quyền tự động trích tài khoản của Khách hàng tại DNSE (bao gồm TKGDQCK và TKGDCK thường của Khách hàng) để đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán đó.
- l) Được quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này khi yêu cầu Khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc đến thời hạn được DNSE yêu cầu trả nợ trước hạn mà Khách hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho DNSE.
- m) Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để trả nợ gốc và lãi, phí, chi phí và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) trong trường hợp TSBĐ hoặc bảo lãnh của Khách hàng không đủ để thanh toán nghĩa vụ cho DNSE.
- n) Được quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
- o) Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho Bên thứ ba (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của DNSE theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này và các phụ lục, bổ sung, sửa đổi kèm theo bao gồm và không giới hạn quyền đòi các khoản nợ gốc, thụ hưởng tiền lãi phát sinh, nợ quá hạn, nợ lãi quá hạn và chi phí khác (nếu có). Trong trường hợp này, DNSE sẽ thông báo cho Khách hàng bằng văn bản về việc chuyển giao quyền nêu trên.
- p) Được quyền thu phí liên quan đến việc cho vay và/hoặc các khoản phí khác do DNSE quy định trong từng thời kỳ phù hợp với pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này. Có quyền gửi nội dung Thông báo liên quan đến TKGDQ cho chính chủ tài khoản và/hoặc Người được ủy quyền hợp pháp.
- q) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.

2. Nghĩa vụ của DNSE

- a) Giải ngân cho Khách hàng các khoản nằm trong Hạn mức khi Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBĐ và các tỷ lệ bảo đảm theo đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
- b) Thực hiện đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, phụ lục và tài liệu đi kèm và phát sinh (nếu có).
- c) Thực hiện lưu trữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Cam kết mặc định của Khách hàng

1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng GDKQ, Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, các văn bản và cam kết vay vốn liên quan theo quy định của pháp luật
2. Khách hàng đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận các quy định về giao dịch ký quỹ quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này và các phụ lục đi kèm, và tại đây cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào về các nguyên tắc, điều kiện, điều khoản, thủ tục giải ngân, nhận nợ, xử lý TSBĐ... với DNSE theo các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này.
3. Khách hàng có đầy đủ năng lực dân sự và thẩm quyền để sử dụng DVGDQCK này và tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này và các phụ lục đi kèm.
4. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thì Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng cam kết và đảm bảo không yêu cầu DNSE phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu DNSE phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan quản lý thì Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng phải liên đới chịu các phí tổn của DNSE để tham gia.
5. Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền (bao gồm cả số tiền mà DNSE đã giải ngân cho Khách hàng vay theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này) và chứng khoán trên TKGDQ của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến TKGDQ cũng như dịch vụ DNSE cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến DNSE trong vòng 03 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDQ của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDQ của mình, và theo đó DNSE được giải phóng khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.

Điều 8. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK

Trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào tại Hợp Đồng GDKQ, Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK này, DNSE có quyền chấm dứt ngay việc cung cấp dịch vụ này, Hợp Đồng GDKQ và thực hiện các biện pháp bán và xử lý TSBĐ. Tuy nhiên, DNSE có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện sửa chữa vi phạm. Thời hạn yêu cầu sửa chữa vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy theo quyết định của DNSE.

Điều 9. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDQCK

1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký Quỹ Chứng khoán đồng thời được coi là hợp đồng tín dụng cho các khoản vay trên tài khoản giao dịch ký quỹ.
2. Hợp Đồng GDKQ chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - a) Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cùng chấm dứt dịch vụ;
 - b) Khi xảy ra vi phạm tại Điều 8 hoặc Khách hàng không sửa chữa vi phạm trong thời hạn thông báo;
 - c) Theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
Trong trường hợp này, Khách hàng chấp nhận vô điều kiện các nghĩa vụ thanh toán cho DNSE bao gồm nợ gốc, lãi vay, phí và các chi phí và nghĩa vụ khác của các khoản vay của Khách hàng với DNSE.
 - d) Khách hàng chết, mất tích, mất năng lực dân sự, bị tuyên bố chết, mất tích (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;
 - e) Khách hàng vi phạm quy định về Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định tại Hợp Đồng GDKQ mà không tiến hành khắc phục, sửa chữa các vi phạm trong khoảng thời gian quy định của DNSE nhưng không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được thông báo

của DNSE.

Khi xảy ra các trường hợp nêu tại Điều 9.2 (ngoại trừ các trường hợp nêu tại Điều 9.2. (a) và Điều 9.2. (d)), DNSE sẽ thông báo bằng văn bản trước 03 (ba) ngày cho Khách hàng và DNSE có quyền chủ động chấm dứt cung cấp dịch vụ mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng. Không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt dịch vụ, chấm dứt Hợp Đồng GDKQ, tất cả các nghĩa vụ còn tồn đọng của Khách hàng đối với DNSE theo Hợp Đồng GDKQ, Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với DNSE.

3. Hợp Đồng GDKQ là một bộ phận không tách rời và gắn liền với Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký giữa Khách hàng và DNSE. Các nội dung không được quy định tại Hợp Đồng GDKQ sẽ được thực hiện theo quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán.
4. Trường hợp các khoản nợ của Khách hàng đến hạn thanh toán và không được gia hạn nhưng Khách hàng vẫn không hoàn tất việc thanh toán, DNSE sẽ ngừng các khoản giải ngân mới vào tài khoản và chỉ cho phép tài khoản thực hiện xử lý các khoản nợ.

VI.2. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ giao dịch Ký quỹ Chứng khoán theo Deal

Điều 1: Định nghĩa một số thuật ngữ

1. **Giao dịch ký quỹ:** là một dịch vụ do DNSE cung cấp để Khách hàng thực hiện giao dịch chứng khoán trong đó (i) Khách hàng ký quỹ một phần bằng tiền và các chứng khoán sẵn có, đồng thời sử dụng tiền vay của DNSE để giao dịch mua chứng khoán và (ii) việc quản trị tài sản đảm bảo của Giao dịch ký quỹ được DNSE thực hiện theo từng DEAL tương ứng với Mã chứng khoán và Gói vay theo quy định của DNSE.
2. **Tài khoản giao dịch ký quỹ:** là tài khoản trực thuộc tài khoản Tổng của Khách hàng mở tại DNSE để thực hiện các Giao dịch ký quỹ.
3. **DEAL:** là giao dịch mua chứng khoán của một mã chứng khoán trong tài khoản giao dịch ký quỹ, được hình thành khi Khách hàng khớp mua một mã chứng khoán cụ thể trong danh mục Giao dịch ký quỹ theo các tỉ lệ, chính sách lãi suất áp dụng riêng cho từng mã và tỷ lệ vay của mã đó do DNSE quy định. Tất cả các tỉ lệ, định nghĩa theo quy định tại Điều 1 bản ĐKĐK GDKQ này đều được tính theo từng DEAL riêng lẻ và việc quản trị, kiểm soát của DNSE (bao gồm việc cho vay, thu nợ, ...) cũng theo từng DEAL riêng lẻ

Các thông tin cơ bản của một DEAL bao gồm:

- + **Tổng khối lượng chứng khoán trong DEAL** sẽ được tính cộng dồn theo các lần khớp lệnh
- + **Giá vốn trung bình của DEAL** là giá khớp lệnh trung bình của các lần khớp lệnh mua mã chứng khoán trên. Giá vốn trung bình của DEAL = Tổng (khối lượng khớp mua x giá khớp mua)/Tổng khối lượng khớp mua của DEAL
- + **Khối lượng còn lại của DEAL** được hiểu là Tổng khối lượng chứng khoán của DEAL trừ đi Tổng khối lượng đã đóng của DEAL.
- + **Giá vốn của DEAL** được hiểu là giá vốn của Khối lượng còn lại của DEAL, được cập nhật mỗi khi DEAL được mở thêm. Giá vốn của số chứng khoán còn lại của DEAL = (Giá vốn trung bình cũ x khối lượng đã có) + (Giá vốn mới x Khối lượng mới) / (Khối lượng đã có + Khối lượng mới)

Khối lượng còn lại và giá vốn của DEAL sẽ được cập nhật mỗi khi có giao dịch khớp lệnh mua hoặc bán của mã chứng khoán của DEAL.

4. **Mở DEAL:** Khi khách hàng thực hiện khớp mua lần đầu 1 mã chứng khoán bất kỳ trong danh mục chứng khoán Giao dịch ký quỹ, DEAL với mã đó được mở. Một DEAL sau khi được mở bao gồm: khối lượng mở, giá mở, mã và gói vay được tạo trên hệ thống giao dịch của DNSE.
5. **Đóng DEAL:** Khi khách hàng thực hiện khớp bán một phần khối lượng của DEAL thì khối lượng còn lại của DEAL sẽ giảm xuống. DEAL sẽ được gọi là “Đóng” khi toàn bộ khối lượng của DEAL được bán hết và Khách hàng hoàn thành các nghĩa vụ của DEAL.
6. **Dư nợ ký quỹ:** Tùy theo từng trường hợp có thể được hiểu là dư nợ ký quỹ của từng DEAL hoặc tổng dư nợ ký quỹ trên tài khoản giao dịch ký quỹ, bao gồm dư nợ gốc và dư nợ lãi phát sinh tương ứng.
7. **Hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ:** là số tiền tối đa mà Khách hàng có thể vay DNSE căn cứ vào giá trị Tài sản ký quỹ và theo quy định của DNSE từng thời kỳ.
8. **Tài sản thực có:** được tính theo từng DEAL của dịch vụ Giao dịch ký quỹ. Tài sản thực có là giá trị quy ra tiền của khối lượng chứng khoán còn lại tính theo giá thị trường tại thời điểm bất kỳ sau khi trừ đi các dư nợ và phí thuế liên quan đến DEAL
9. **Tổng tài sản:** là giá trị quy ra tiền của toàn bộ chứng khoán chưa đóng của DEAL, giá trị này được tính toán theo giá thị trường tại thời điểm bất kỳ.
10. **Tỷ lệ ký quỹ (TLKQ) thực tế:** là tỷ lệ % thể hiện tỷ trọng giữa Tài sản thực có và Tổng tài sản của từng DEAL, qua đó biểu thị mức độ an toàn hoặc rủi ro của tài sản khi có biến động giá của thị trường trên thời gian thực.
11. **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu:** là tỷ lệ % giữa phần tài sản ký quỹ của Khách hàng và tổng giá trị của DEAL khi mở DEAL. Giá trị của DEAL khi mở chính là giá trị khớp mua của DEAL.
12. **Tỷ lệ ký quỹ duy trì:** là mức tỷ lệ % giữa phần tài sản thực có và tổng tài sản của từng DEAL mà Khách hàng cần đảm bảo khi DEAL đang mở.
13. **Tỷ lệ ký quỹ xử lý (tỷ lệ bán xử lý):** Là mức tỷ lệ % giữa phần tài sản thực có và tổng tài sản của từng DEAL mà khi tỷ lệ ký quỹ R10 thực tế của DEAL \leq (nhỏ hơn hoặc bằng) mức này, DNSE sẽ tự động bán chứng khoán của DEAL để đưa về tỷ lệ ký quỹ thực tế của DEAL về mức tối thiểu là tỷ lệ ký quỹ duy trì.
14. **Lãi vay:** Là khoản lãi phát sinh từ Dư nợ ký quỹ trên từng DEAL và trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.
15. **Khoản vay:** Mỗi giao dịch mua chứng khoán theo Hợp Đồng này sẽ tạo thành một Khoản vay giữa Khách hàng và DNSE.

Điều 2: Quy định chung về Giao dịch ký quỹ

- Thời hạn cho vay:** Thời hạn đối với mỗi Khoản vay tối đa 03 tháng kể từ ngày giải ngân Khoản vay (“Ngày Đáo Hạn”). Thời hạn vay có thể được DNSE gia hạn nhiều lần khi Khách hàng có yêu cầu và được DNSE chấp thuận, thời gian gia hạn tối đa mỗi lần là 03 tháng.
 - Tại Ngày Đáo Hạn, Khách hàng có nghĩa vụ: (i) thanh toán toàn bộ nghĩa vụ tài chính với Khoản vay ký quỹ theo DEAL đó (gồm dư nợ gốc, tiền lãi, phí giao dịch, và các chi phí khác (nếu có)) cho DNSE hoặc (ii) thực hiện tự động gia hạn Khoản vay thêm một khoảng thời gian tương ứng 03 (ba) tháng (“Thời Gian Gia Hạn”) bằng việc thanh toán đầy đủ tiền lãi và phí gia hạn nợ theo chính sách và quy định của DNSE. Nếu Khách hàng không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào, Khoản vay sẽ bị xác định nợ quá hạn.
 - Tại ngày cuối cùng của Thời Gian Gia Hạn hoặc bất kỳ ngày đến hạn của Khoản vay (trừ trường hợp nêu tại điểm a Khoản này), nếu Khách hàng không tắt toán Khoản vay hoặc thực hiện đề nghị gia hạn Khoản vay theo quy định của DNSE thì Khoản vay sẽ bị xác định là nợ quá hạn. Căn cứ vào đề nghị của Khách hàng, DNSE sẽ quyết định và phê duyệt thời gian gia hạn Khoản vay trong trường hợp này.
 - Trong vòng 03 (ba) tháng kể từ khi Khoản vay bị xác định là nợ quá hạn, Khách hàng phải nhanh chóng chủ động thực hiện các biện pháp để trả nợ và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với DNSE. Quá thời hạn nêu trên, DNSE có toàn quyền thực hiện các biện pháp để thực hiện thu hồi nợ.
- Ngày bắt đầu tính lãi vay:** Ngày DNSE giải ngân khoản vay.
- Phí giao dịch:** theo chính sách của DNSE từng thời kỳ.
- Lãi suất cho vay:** Lãi suất cho vay trong hạn theo chính sách của DNSE từng thời kỳ. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.
- Hạn mức cho vay tối đa đối với một Tài khoản giao dịch ký quỹ:** Theo quy định của DNSE phù hợp với quy định của Pháp luật.
- Tỷ lệ ký quỹ, giá trị chứng khoán ký quỹ, các hạn mức và các tỷ lệ khác đối với một Tài khoản giao dịch ký quỹ:** DNSE thực hiện quản trị, quyết định phù hợp với quy định của Pháp luật.
- Các phương án thu hồi nợ, nguyên tắc và thứ tự thu nợ:** DNSE thực hiện thu nợ khi Khách hàng bán một phần chứng khoán của DEAL (“đóng DEAL”) hoặc khi Khách hàng thực hiện trả nợ của DEAL. Thứ tự thu hồi nợ sẽ được thực hiện từ các Khoản vay có ngày đến hạn gần nhất cho đến các Khoản vay có ngày đến hạn xa nhất, từ DEAL có Khoản vay bị xử lý trước, từ DEAL có dư nợ sắp đến hạn cao nhất cho đến các DEAL có dư nợ sắp đến hạn thấp nhất. Nguyên tắc và thứ tự thu hồi nợ có thể thay đổi theo quy định của DNSE từng thời kỳ.
- Danh mục cho vay giao dịch ký quỹ:** được thông báo và ban hành theo từng thời kỳ phụ thuộc chính sách của DNSE. Khách hàng chỉ được mua ký quỹ chứng khoán đối với các mã chứng khoán thuộc Danh mục cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE. Đồng thời chứng khoán sử dụng làm tài sản ký quỹ của Khách hàng cũng phải thuộc Danh mục cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE (trừ trường hợp DNSE có quy định khác).
- Giá trị tài sản ký quỹ ban đầu của DEAL:** được tính theo công thức như sau:
Giá trị tài sản ký quỹ ban đầu của DEAL = Tổng khối lượng mở x Giá vốn x tỷ lệ ký quỹ ban đầu
Trong đó Giá vốn là giá khớp lệnh tại thời điểm mở DEAL. Giá vốn chưa bao gồm các nghĩa vụ phí, thuế phải trả của Khách hàng.
- Dư nợ của DEAL** được tính theo công thức như sau:
Dư nợ của DEAL = Σ [(Khối lượng mở x Giá vốn x (1 – Tỷ lệ ký quỹ ban đầu)) x (1 + Lãi suất x Số ngày vay/cơ sở tính lãi)]
Trong đó cơ sở tính lãi của DNSE là 1 năm = 365 ngày, 1 tháng = 30 ngày.
- Giá trị Lợi nhuận tạm tính của DEAL** được tính theo công thức sau:
Giá trị Lợi nhuận tạm tính = (Giá thị trường – Giá vốn) x Khối lượng còn lại
Giá trị Lợi nhuận tạm tính là thông tin tiện ích bổ sung mà DNSE cung cấp cho Khách hàng, nhằm cung cấp thông tin tham khảo, có tính chất hỗ trợ mục đích kiểm soát hiệu suất đầu tư hiệu quả của Khách hàng theo giá thị trường, có kế hoạch chủ động chốt lời hoặc quản trị rủi ro kịp thời với diễn biến của thị trường chứng khoán.
- Các khoản phí Khách hàng cần trả khi giao dịch ký quỹ**
Khi giao dịch ký quỹ theo DEAL tại DNSE, khách hàng sẽ cần thanh toán các nghĩa vụ phí, thuế theo quy định của Pháp luật và quy định của DNSE theo từng thời kỳ.
Các khoản phí cần thanh toán bao gồm: phí giao dịch, phí chuyển khoản chứng khoán, phí giao dịch trả Sở giao dịch chứng khoán theo quy định, thuế cho giao dịch bán cổ phiếu và thuế cho giao dịch bán cổ tức bằng cổ phiếu (nếu có), phí lưu ký chứng khoán theo quy định của Trung tâm lưu ký chứng khoán.
- Tỷ lệ DEAL:** là tỷ lệ ký quỹ thực tế được định nghĩa tại mục 12 của Điều 1 trong bản này.
- Nguyên tắc quản trị rủi ro theo DEAL:**
Khi Tỷ lệ DEAL thay đổi giảm xuống dưới mức tỷ lệ ký quỹ duy trì, Khách hàng sẽ được thông báo và cần trả bớt nợ để đưa tỷ lệ DEAL lên bằng tỷ lệ ký quỹ yêu cầu của DNSE.
Khi Tỷ lệ DEAL thay đổi giảm xuống bằng hoặc dưới mức tỷ lệ ký quỹ xử lý, hệ thống DNSE sẽ tự động thực hiện bán xử lý để đưa tỷ lệ DEAL lên bằng tỷ lệ ký quỹ yêu cầu của DNSE.
Tỷ lệ ký quỹ yêu cầu của DNSE có thể là tỷ lệ ký quỹ duy trì hoặc tỷ lệ ký quỹ ban đầu và sẽ do DNSE toàn quyền quyết định/thay đổi tùy theo chính sách từng thời kỳ.
Số tiền cần trả bớt nợ được tính theo công thức sau:
Số tiền cần trả = Tổng tài sản của DEAL – Giá trị tài sản thực có của DEAL / Tỷ lệ ký quỹ yêu cầu

Điều 3: Phương thức thực hiện giao dịch ký quỹ

- Khi muốn thực hiện giao dịch ký quỹ, Khách hàng có nghĩa vụ kiểm tra thông tin Danh mục chứng khoán cho vay, tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tổng hạn mức cho vay DNSE có thể cấp cho Khách hàng và các thông tin khác liên quan đến giao dịch ký quỹ theo một trong các phương thức sau:

- a) Trực tiếp đến các địa điểm giao dịch của DNSE để được cung cấp thông tin;
 - b) Gọi điện thoại đến các địa điểm giao dịch của DNSE để được cung cấp thông tin;
 - c) Kiểm tra trên website hoặc hệ thống phần mềm giao dịch trực tuyến của DNSE.
2. Trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các quy định về giao dịch chứng khoán ký quỹ theo quy định của DNSE, Khách hàng đặt lệnh giao dịch mua, bán chứng khoán trên Tài khoản ký quỹ theo các phương thức đặt lệnh do DNSE quy định.
 3. Trong ngày giao dịch, ngay khi các lệnh mua chứng khoán theo từng DEAL được khớp thì được hiểu là Khách hàng nhận nợ theo định vụ Giao dịch ký quỹ của DNSE và Xác nhận vay giao dịch ký quỹ đã mặc nhiên được xác lập và phát sinh hiệu lực giữa Khách hàng và DNSE với các nội dung cụ thể như sau:
 - a) Ngày thực hiện vay: là ngày lệnh giao dịch mua chứng khoán ký quỹ được khớp.
 - b) Số tiền khách hàng vay được tính theo Dư nợ ký quỹ của DEAL được định nghĩa tại Điều 1 của ĐKĐK GDKQ này.
 - c) Tỷ lệ DEAL, Hạn mức cho vay của DEAL, Tỷ lệ ký quỹ thực tế, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Lãi suất Khoản vay, Thời điểm bắt đầu tính lãi Khoản vay, Thời hạn cho vay và các nội dung khác liên quan đến giao dịch chứng khoán ký quỹ theo DEAL đó do DNSE quy định tại từng thời kỳ.
 - d) Các Xác nhận vay giao dịch ký quỹ được coi là khế ước nhận nợ của Khách hàng đối với DNSE.
 4. Khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ thực tế của DEAL theo quy định của DNSE.
 5. Vào Ngày Đáo Hạn, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ các chi phí liên quan đến Khoản vay ký quỹ theo DEAL cho DNSE.
 6. Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ các khoản phí, dư nợ gốc, dư nợ lãi và các khoản chi phí phát sinh khác khi đóng DEAL.
 7. Trường hợp các Khoản vay của Khách hàng đến hạn thanh toán và không được gia hạn nhưng Khách hàng vẫn không hoàn tất việc thanh toán, DNSE sẽ ngừng các khoản giải ngân mới vào Tài khoản giao dịch ký quỹ và chỉ cho phép tài khoản thực hiện các biện pháp để xử lý các khoản nợ.
 8. Không mâu thuẫn với cách quản trị theo từng DEAL nêu tại Hợp Đồng này, DNSE đồng thời thực hiện quản trị và kiểm soát chung về tỷ lệ ký quỹ, giá trị chứng khoán ký quỹ, hạn mức cho vay, các hạn mức và các tỷ lệ khác đối với một Tài khoản giao dịch ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và chính sách, quyết định của DNSE từng thời kỳ; đồng thời, việc quản trị theo từng DEAL phải đảm bảo tuân thủ với việc quản trị chung theo Tài khoản giao dịch ký quỹ của DNSE.

Điều 4: Các biện pháp bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ và hoàn trả Dư nợ ký quỹ

1. Yêu cầu nâng tỷ lệ ký quỹ

- a) DNSE sẽ gửi Lệnh gọi yêu cầu nâng tỷ lệ ký quỹ cho Khách hàng khi Tỷ lệ ký quỹ xử lý < Tỷ lệ ký quỹ thực tế ≤ Tỷ lệ ký quỹ duy trì. DNSE có quyền lựa chọn một trong các phương thức quy định để gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung tới Khách hàng.
- b) Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung trong vòng tối đa 03 ngày kể từ ngày DNSE phát Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung. Ngày phát Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung là ngày DNSE gửi thông báo tới Khách hàng. Thời hạn thực hiện Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung này có thể được DNSE điều chỉnh và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận việc điều chỉnh này.
- c) Việc nâng tỷ lệ ký quỹ bằng hình thức trả bớt nợ do DNSE quyết định và thông báo tới Khách hàng.

2. Bán giải chấp tài sản ký quỹ

- a) DNSE có trách nhiệm thông báo tới Khách hàng theo một trong các phương thức quy định và được quyền chủ động bán giải chấp tài sản cầm cố khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - (i) Kết thúc thời hạn bổ sung tài sản theo Lệnh gọi yêu cầu nâng tỷ lệ ký quỹ mà Khách hàng không thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của DNSE;
 - (ii) Khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý;
 - (iii) Khi Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán Dư nợ ký quỹ cho DNSE khi kết thúc thời hạn giao vay theo thỏa thuận trong Hợp Đồng này và Xác nhận vay giao dịch ký quỹ của sản phẩm này.
- b) Trường hợp DNSE đã thực hiện bán toàn bộ chứng khoán có trong Tài khoản ký quỹ của Khách hàng nhưng không thể bán hết số chứng khoán đó trong một thời hạn nhất định theo quy định của DNSE hoặc bán hết nhưng vẫn không thu hồi đủ Dư nợ ký quỹ, DNSE được quyền tự động trích tiền hoặc bán chứng khoán trong Tài khoản khác của Khách hàng cho đến khi thu đủ Dư nợ ký quỹ. Nếu số tiền thu được từ việc bán chứng khoán trong Tài khoản vẫn không đủ để thanh toán Dư nợ ký quỹ của Khách hàng thì Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán phần còn thiếu.
- c) DNSE có trách nhiệm thông báo kết quả giao dịch bán giải chấp chứng khoán cho Khách hàng theo một trong các phương thức quy định.
- d) Số tiền bán chứng khoán của Khách hàng được ưu tiên thanh toán theo thứ tự sau:
 - (i) Thanh toán phí giao dịch chứng khoán;
 - (ii) Thanh toán Dư nợ ký quỹ cho DNSE;
 - (iii) Thanh toán các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn mà Khách hàng phải trả DNSE;
 - (iv) Hoàn trả cho Khách hàng (nếu còn).
 - (v) DNSE có toàn quyền điều chỉnh Thứ tự ưu tiên thanh toán này vào bất kỳ thời điểm nào.
- e) Trong thời gian thực hiện, nếu Tài khoản ký quỹ phát sinh tăng tiền (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản tiền phát sinh do bán chứng khoán, tổ chức phát hành chi trả cổ tức, Khách hàng chuyển, nộp tiền...), DNSE có quyền trích một phần hoặc toàn bộ số tiền phát sinh tăng đó để thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng theo thứ tự ưu tiên thanh toán nêu tại Khoản 6 Điều 2 bản ĐKĐK GDKQ này.
- f) Trong thời gian DNSE thực hiện bán giải chấp tài sản cầm cố Khách hàng không được thực hiện bất cứ giao dịch nào đối với Tài sản ký quỹ của DEAL mà không được sự đồng ý bằng văn bản của DNSE.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Nghĩa vụ của Khách hàng

- a) Cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi và không làm bất cứ điều gì khó khăn trở ngại trong trường hợp DNSE phải xử lý Tài sản ký quỹ theo quy định
- b) Nhận nợ vô điều kiện và cam kết thanh toán đối với các khoản tiền vay được DNSE tự động giải ngân trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng (không cần thêm bất kỳ chữ ký hay xác nhận nào khác của Khách hàng) để thanh toán cho các giao dịch mua chứng khoán đã thành công tại DNSE.
- c) Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung Tài sản ký quỹ, trả bớt nợ vay, chủ động hoặc yêu cầu DNSE xử lý một phần hoặc toàn bộ Tài sản ký quỹ để đảm bảo Tỷ lệ Ký quỹ yêu cầu.
- d) Trong thời gian cầm cố Tài sản ký quỹ, không được phép chuyển nhượng, không được cầm cố Tài sản ký quỹ cho bên thứ ba, không chuyển giao, không cho tặng chứng khoán, không thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ Tài sản ký quỹ không đúng với các quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này, không xâm phạm đến Tài sản ký quỹ hoặc sử dụng biện pháp khác để rút tiền từ Tài sản ký quỹ không đúng với các quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
- e) Thanh toán phí, chi phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa Tài sản ký quỹ, xử lý Tài sản ký quỹ, mở, sử dụng và quản lý Tài khoản.
- f) Bổ sung Tài sản ký quỹ theo quy định của DNSE trong trường hợp Tài sản ký quỹ của Khách hàng bị giảm sút giá trị theo đánh giá của DNSE.
- g) Trả nợ (gốc và lãi), phí, chi phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho DNSE. Trường hợp không trả nợ gốc, lãi vay và phí, chi phí đúng hạn, Khách hàng phải trả lãi cho số tiền chậm thanh toán theo lãi suất quá hạn được DNSE quy định trong từng thời kỳ;
- h) Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản khác của Khách hàng để trả đủ nợ gốc và tiền lãi vay, phí, chi phí và các khoản nợ đến hạn khác (nếu có) cho DNSE; đồng thời đồng ý để DNSE tự động phong tỏa tài khoản và trích tài khoản của Khách hàng mở tại DNSE để trích tiền thu hồi các khoản nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại cho DNSE;
- i) Phải mở các tài khoản tại DNSE theo đúng quy định tại bản ĐKĐK GDKQ này, thực hiện giao dịch liên quan đến việc sử dụng vốn vay, thanh toán cho DNSE các khoản chi phí liên quan đến việc mở, sử dụng và quản lý tài khoản;
- j) Ủy quyền cho DNSE toàn quyền xử lý Tài sản ký quỹ để thu hồi nợ cho DNSE khi:
 - (i) Tỷ lệ ký quỹ thực tế của Khách hàng giảm xuống thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của DNSE mà Khách hàng không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ tài sản thế chấp trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi DNSE có thông báo ký quỹ bổ sung. DNSE có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt DNSE xử lý Tài sản ký quỹ;
 - (ii) Ngay khi tỉ lệ ký quỹ thực tế trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng giảm xuống dưới tỷ lệ ký quỹ xử lý theo quy định của DNSE;
 - (iii) Khi khoản vay của Khách hàng đến hạn theo quy định của DNSE mà Khách hàng không tiến hành thanh lý khoản vay đến hạn;
 - (iv) DNSE có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải xử lý ngay Tài sản ký quỹ của Khách hàng. Trong trường hợp không xử lý ngay thì Khách hàng cũng cam kết không có khiếu nại, tranh chấp với DNSE về thời điểm xử lý Tài sản ký quỹ.
- k) Bồi thường cho DNSE tất cả các thiệt hại nếu thiệt hại đó là do Khách hàng gây nên.
- l) Đồng ý, chấp thuận và tuân thủ đúng các quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
- m) Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- n) Tự chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu giao dịch mua bán chứng khoán trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng nằm trong diện phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- o) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.

2. Quyền của Khách hàng

- a) Có quyền rút tiền trên tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ với DNSE hoặc vẫn đảm bảo tỷ lệ ký quỹ ban đầu sau khi rút và phải được sự đồng ý của DNSE.
- b) Chấm dứt Các Điều khoản và Điều kiện Giao dịch Ký quỹ trước thời hạn với điều kiện đã thanh toán mọi khoản nợ cho DNSE.
- c) Khiếu nại, khởi kiện DNSE nếu vi phạm quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. Quyền của DNSE

- a) Từ chối giải ngân nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về Tài sản ký quỹ, các tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
- b) Từ chối giải ngân đối với một số trường hợp sau đây theo quy định của UBCKNN khi:
 - (i) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE vượt quá 200% vốn chủ sở hữu của DNSE;
 - (ii) Tổng mức cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE đối với một khách hàng vượt quá 3% vốn chủ sở hữu của DNSE;
 - (iii) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE đối với một loại chứng khoán vượt quá 10% vốn chủ sở hữu của DNSE;
 - (iv) Tổng số chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ của DNSE vượt quá 5% tổng số chứng khoán niêm yết của một tổ chức niêm yết.

Trường hợp có sự thay đổi trong quy định của pháp luật về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, DNSE chỉ giải ngân cho Khách hàng vay khi DNSE đáp ứng được các yêu cầu này.

- c) Từ chối giải ngân trong trường hợp bất khả kháng khác nằm ngoài khả năng cung cấp dịch vụ của DNSE.
- d) Đơn phương xác định lại, điều chỉnh và chấm dứt Hạn mức đã cấp cho Khách hàng.
- e) Đơn phương thay đổi thời hạn cho vay, mức lãi suất cho vay, thay đổi cách tính lãi và các nội dung khác quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này hoặc tại các bản điều khoản điều kiện/chính sách từng sản phẩm giao dịch ký quỹ hoặc tại bất kỳ phụ lục khác đi kèm Bản ĐKĐK GDKQ, Hợp Đồng GDKQ này. Toàn quyền quyết định chính sách vay với từng mã chứng khoán, từng gói vay,

từng DEAL và thay đổi các chính sách này từng thời kỳ.

- f) Đơn phương xác định lại, thay đổi các tỷ lệ cho vay đối với bất kỳ mã chứng khoán nào thuộc danh mục ký quỹ.
 - g) Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút/chuyển khoản tiền đối với các tài khoản của Khách hàng tại DNSE trong các trường hợp:
 - (i) Chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua/bán, thanh toán phí, thuế và các nghĩa vụ thanh toán khác của Khách hàng tại DNSE để thực hiện các giao dịch theo Bản ĐKĐK GDKQ này;
 - (ii) Tự động đóng Tài khoản ký quỹ khi Khách hàng không thực hiện giao dịch trong 12 (mười hai) tháng liên tục, đồng thời số dư tiền và chứng khoán trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng bằng 0 (không).
 - h) Trường hợp Tài sản ký quỹ được xử lý để thu hồi nợ phù hợp với quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này, ngay trong ngày xử lý bán chứng khoán, DNSE được quyền tự động ứng trước tiền bán chứng khoán trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng để thu hồi nợ. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán các khoản thuế, phí liên quan đến bút toán ứng tiền bán tự động nêu trên.
 - i) Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng và/hoặc các quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
 - j) Cung cấp thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
 - k) Khi các khoản vay của Khách hàng đến hạn trả nợ hoặc phải trả nợ trước hạn theo các quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này, DNSE được quyền tự động trích tài khoản của Khách hàng tại DNSE (bao gồm Tài khoản ký quỹ và Tài khoản giao dịch chứng khoán thường của Khách hàng) để đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán đó.
 - l) Được quyền xử lý Tài sản ký quỹ theo quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này khi yêu cầu Khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc đến thời hạn được DNSE yêu cầu trả nợ trước hạn mà Khách hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho DNSE.
 - m) Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để trả nợ gốc và lãi, phí, chi phí và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) trong trường hợp Tài sản ký quỹ hoặc bảo lãnh của Khách hàng không đủ để thanh toán nghĩa vụ cho DNSE.
 - n) Được quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
 - o) Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho Bên thứ ba (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của DNSE theo quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này và các phụ lục, bổ sung, sửa đổi kèm theo bao gồm và không giới hạn quyền đòi các khoản nợ gốc, thụ hưởng tiền lãi phát sinh, nợ quá hạn, nợ lãi quá hạn và chi phí khác (nếu có). Trong trường hợp này, DNSE sẽ thông báo cho Khách hàng bằng văn bản về việc chuyển giao quyền nêu trên.
 - p) Được quyền thu phí liên quan đến việc cho vay và/hoặc các khoản phí khác do DNSE quy định trong từng thời kỳ phù hợp với pháp luật và quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này. Có quyền gửi nội dung Thông báo liên quan đến Tài khoản ký quỹ cho chính chủ tài khoản và/hoặc Người được ủy quyền hợp pháp.
 - q) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
- 2. Nghĩa vụ của DNSE**
- a) Giải ngân cho Khách hàng các khoản nằm trong Hạn mức khi Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về Tài sản ký quỹ và các tỷ lệ bảo đảm theo đúng quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
 - b) Thực hiện đúng quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này, phụ lục và tài liệu đi kèm và phát sinh (nếu có).
 - c) Thực hiện lưu trữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Cam kết mặc định của Khách hàng

1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng GDKQ, Bản ĐKĐK GDKQ này, các văn bản và cam kết vay vốn liên quan theo quy định của pháp luật.
2. Khách hàng đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch ký quỹ và các quy định về giao dịch ký quỹ quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này và các phụ lục đi kèm, và tại đây cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào về các nguyên tắc, điều kiện, điều khoản, thủ tục giải ngân, nhận nợ, xử lý Tài sản ký quỹ... với DNSE theo các quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này.
3. Khách hàng có đầy đủ năng lực dân sự và thẩm quyền để sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ này và tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này và các phụ lục đi kèm. Khách hàng cam kết rằng mỗi Giao dịch ký quỹ và các hoạt động/giao dịch liên quan là quyết định riêng của Khách hàng và bất kỳ thông tin, đề xuất nào liên quan đến Giao dịch ký quỹ cũng chỉ có tính chất tham khảo với Khách hàng và DNSE không phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin, đề xuất đó trên mọi phương diện kể cả trong trường hợp thông tin, đề xuất đó do nhân viên, người nội bộ của DNSE đưa ra.
4. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thì Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng cam kết và đảm bảo không yêu cầu DNSE phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu DNSE phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan quản lý thì Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng phải liên đới chịu các phí tổn của DNSE để tham gia.
5. Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền (bao gồm cả số tiền mà DNSE đã giải ngân cho Khách hàng vay theo quy định tại Bản ĐKĐK GDKQ này) và chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến Tài khoản giao dịch ký quỹ cũng như dịch vụ DNSE cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến DNSE trong vòng 03 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của mình, và theo đó DNSE được giải phóng khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.

Điều 8. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch ký quỹ

Trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào tại Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ, Bản ĐKĐK GDKQ này, DNSE có quyền chấm dứt ngay việc cung cấp dịch vụ này, Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ và thực hiện các biện pháp bán và xử lý Tài khoản ký quỹ. Tuy nhiên, DNSE có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện sửa chữa vi phạm. Thời hạn yêu cầu sửa chữa vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy theo quyết định của DNSE.

Điều 9. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch ký quỹ

1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký Quỹ Chứng khoán đồng thời được coi là Hợp Đồng tín dụng cho các khoản vay trên tài khoản giao dịch ký quỹ.
2. Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - a) Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cùng chấm dứt dịch vụ;
 - b) Khi xảy ra vi phạm tại Điều 8 hoặc Khách hàng không sửa chữa vi phạm trong thời hạn thông báo;
 - c) Theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
 - d) Khách hàng chết, mất tích, mất năng lực dân sự, bị tuyên bố chết, mất tích (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;
 - e) Khách hàng vi phạm quy định về Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định tại Hợp Đồng GDKQ mà không tiến hành khắc phục, sửa chữa các vi phạm trong khoảng thời gian quy định của DNSE nhưng không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của DNSE.

Khi xảy ra các trường hợp nêu tại Điều 9.2 (ngoại trừ các trường hợp nêu tại Điều 9.2. (a) và Điều 9.2. (d), DNSE sẽ thông báo bằng văn bản trước 03 (ba) ngày cho Khách hàng và DNSE có quyền chủ động chấm dứt cung cấp dịch vụ mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng. Không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt dịch vụ, chấm dứt Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ, tất cả các nghĩa vụ còn tồn đọng của Khách hàng đối với DNSE theo Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ, Các Điều khoản và Điều kiện Dịch vụ Giao dịch Ký quỹ sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với DNSE.

3. Khách hàng cam kết và đồng ý rằng DNSE có toàn quyền tại bất kỳ thời điểm nào sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các nội dung nào của Bản ĐKĐK GDKQ này ("Thay đổi") và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với các Thay đổi đó với điều kiện là DNSE sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó. Thay đổi được thông báo cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do DNSE lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) thông báo tới Khách hàng qua phương tiện điện tử (như email, SMS, thông báo về tài khoản tại ứng dụng giao dịch điện tử của DNSE...); hoặc (iv) công bố trên website của DNSE, trước khi những Thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Việc Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi DNSE trước khi thay đổi có hiệu lực và/hoặc sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ khi các sửa Thay đổi này có hiệu lực (theo thông báo của DNSE) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa Thay đổi đó. Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa Thay đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho DNSE bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ với DNSE và/hoặc đóng Tài khoản ký quỹ.
4. Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ là một bộ phận không tách rời và gắn liền với Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký giữa Khách hàng và DNSE. Các nội dung không được quy định tại Hợp Đồng Giao dịch ký quỹ sẽ được thực hiện theo quy định tại Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán.

VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng Khoán Phái Sinh (ĐKĐK CKPS) sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh (như được định nghĩa dưới đây) mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE"). Khách hàng đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này được DNSE thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1: Định nghĩa một số thuật ngữ

1. **Chứng khoán phái sinh/CKPS:** là công cụ tài chính dưới dạng hợp đồng, bao gồm hợp đồng quyền chọn, hợp đồng tương lai, hợp đồng kỳ hạn, trong đó xác nhận quyền, nghĩa vụ của các bên đối với việc thanh toán tiền, chuyển giao số lượng tài sản cơ sở nhất định theo mức giá đã được xác định trong khoảng thời gian hoặc vào ngày đã xác định trong tương lai.
2. **Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh/ Tài khoản phái sinh:** là tài khoản thuộc tài khoản lưu ký tổng của Khách hàng mở tại DNSE để thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng.
3. **Vị thế:** Vị thế một CKPS tại một thời điểm là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS chưa đáo hạn mà Khách hàng đang nắm giữ tính tới thời điểm đó. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó.
4. **Giới hạn vị thế:** Là số lượng tối đa của CKPS, hoặc của CKPS đó và các CKPS khác (như các Hợp đồng tương lai) dựa trên cùng tài sản cơ sở mà Khách hàng được nắm giữ trên Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh tại một thời điểm. Giới hạn vị thế được xác định theo quy định của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD).
5. **Ký quỹ:** Là việc Khách hàng phải nộp một khoản tiền hoặc chứng khoán (sau đây gọi chung là "Tài sản ký quỹ") được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng.

6. **Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ:** Là tỷ lệ chiết khấu khi xác định giá trị chứng khoán ký quỹ.
7. **Ký quỹ ban đầu (IM):** Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải thực hiện nộp ký quỹ ban đầu đối với các vị thế dự kiến mở trước khi giao dịch CKPS.
8. **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu:** Là tỷ lệ được DNSE quy định và dùng để tính toán IM, phù hợp với quy định bởi VSD.
9. **Ký quỹ biến đổi (VM):** Là giá trị được xác định theo quy định của VSD và được tính vào giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu trong trường hợp lãi lỗ vị thế của danh mục đầu tư trên tài khoản của nhà đầu tư ở trạng thái lỗ.
10. **Ký quỹ đảm bảo thực hiện hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ (DM):** Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp từ sau ngày giao dịch cuối cùng của Hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ (“HĐTLP TPCP”) cho đến ngày thanh toán cuối cùng để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng.
11. **Ký quỹ duy trì yêu cầu (MR):** Là tổng giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp để duy trì các vị thế mà Khách hàng đang nắm giữ được tính toán trong phiên giao dịch cho danh mục vị thế trên tài khoản giao dịch CKPS.
12. **Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ:** là tỷ lệ giữa giá trị Ký quỹ duy trì yêu cầu (MR) với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ.
13. **Tỷ lệ xử lý** là tỷ lệ do DNSE quy định mà theo đó nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn Tỷ lệ xử lý thì DNSE có quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS như Điều 4 Bản ĐKĐK CKPS này.
14. **Tổng dư nợ tài khoản CKPS:** Là tổng số tiền mà DNSE đã tạm ứng, đã thanh toán các nghĩa vụ cho Khách hàng bao gồm: Thanh toán lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán bồi thường thực hiện HĐTL TPCP, thanh toán các khoản phí, thuế, ...
15. **Giá giao dịch:** là mức giá của CKPS (hợp đồng) được xác định từ kết quả khớp lệnh hoặc hình thành từ kết quả giao dịch thỏa thuận.
16. **Ngân hàng thanh toán:** nghĩa là Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam (“Vietinbank”) và các ngân hàng thanh toán khác theo quy định của pháp luật để bù trừ và thanh toán các giao dịch CKPS.
17. **Giá thanh toán cuối cùng:** là Giá thanh toán cuối ngày do Trung Tâm Bù Trừ (“CCP”) xác định tại ngày giao dịch CKPS cuối cùng.
18. **Giá thanh toán cuối ngày:** là giá thanh toán do CCP xác định tại cuối mỗi ngày giao dịch.
19. **Cơ quan có thẩm quyền:** bao gồm Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, VSD, SGĐCK và Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác.
20. **Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán:** là hợp đồng mở và sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán đã được ký kết giữa Khách hàng và DNSE để Khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán do DNSE quản lý.
21. **Yêu cầu ký quỹ bổ sung:** Là thông báo của DNSE gửi cho Khách hàng để yêu cầu Khách hàng thực hiện nộp ký quỹ bổ sung khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ ban đầu. Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện Yêu cầu ký quỹ bổ sung trong thời hạn theo yêu cầu của DNSE.
22. **Mất khả năng thanh toán:** Là trạng thái tài khoản của Khách hàng không thực hiện đầy đủ hoặc kịp thời nghĩa vụ thanh toán trên Tài khoản CKPS hoặc nghĩa vụ bổ sung tài sản ký quỹ do vi phạm Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ hoặc thanh toán tiền thực hiện Hợp đồng và/hoặc không chuyển đủ nghĩa vụ thanh toán thực hiện HĐTL TPCP theo quy định của DNSE hoặc của VSD từng thời kỳ.
23. **Nghĩa vụ thanh toán hàng ngày:** Là các khoản phí thuế phát sinh hàng ngày trên tài khoản CKPS của Khách hàng, bao gồm: Phí giao dịch, thuế giao dịch, phí quản lý vị thế, phí quản lý tài sản, phí đáo hạn, các khoản lỗ vị thế và các chi phí khác liên quan đến việc thực hiện Giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định tại Hợp Đồng này.

Điều 2: Quy định chung về Giao dịch chứng khoán phái sinh

1. DNSE chỉ mở Tài khoản giao dịch CKPS và cung cấp dịch vụ giao dịch CKPS cho các Khách hàng đã mở tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở tại DNSE. Khách hàng đồng ý rằng, các hợp đồng đã ký với DNSE: Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và Các điều khoản và điều kiện hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán đương nhiên có hiệu lực áp dụng đối với Tài khoản giao dịch CKPS.
2. Khách hàng xác nhận, cam đoan bảo đảm và cam kết rằng Khách hàng không thuộc các đối tượng sau đây khi mở tài khoản giao dịch CKPS:
 - a) Khách hàng là người chưa thành niên;
 - b) Khách hàng là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có có khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người đang chấp hành hình phạt tù hoặc bị Tòa án cấm hành nghề, làm công việc nhất định;
 - c) Khách hàng là Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên giao dịch khác;

- d) Khách hàng bị cơ quan có thẩm quyền cấm thực hiện các hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán có thời hạn hoặc vĩnh viễn do vi phạm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các trường hợp đầu tư có điều kiện cụ thể theo quy định pháp luật nhưng chưa đáp ứng đủ các điều kiện cụ thể đó; và
- e) Các đối tượng khác bị cấm giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp sau khi đã mở tài khoản, Khách hàng sau đó trở thành một trong các đối tượng nêu trên phải có trách nhiệm thông báo ngay cho DNSE để thực hiện đóng tài khoản.

Để làm rõ, DNSE chỉ có nghĩa vụ xác minh điều kiện mở Tài khoản giao dịch CKPS cho Khách hàng dựa trên thông tin Khách hàng kê khai và hồ sơ Khách hàng cung cấp cùng cam kết tại bản ĐKĐK CKPS này mà không có nghĩa vụ phải xác thực tính trung thực và đúng đắn của các thông tin, hồ sơ và cam kết đó. DNSE cũng được miễn trừ khỏi mọi trách nhiệm (bao gồm cả trách nhiệm dân sự và trách nhiệm với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền) có liên quan và bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào trong trường hợp cam kết của Khách hàng tại Điều này là sai, không đúng sự thật, không trung thực hoặc gây nhầm lẫn tại thời điểm mở Tài khoản giao dịch CKPS hoặc trong trường hợp Khách hàng không thông báo để đóng tài khoản kịp thời trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày trở thành một trong các đối tượng nêu tại Điều này.

3. Khách hàng cam kết việc đặt lệnh giao dịch CKPS tuân thủ các quy định của DNSE, của Sở Giao dịch Chứng khoán, VSD và các cơ quan có thẩm quyền.
4. DNSE có thể từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS của Khách hàng nếu thấy yêu cầu giao dịch CKPS đó vi phạm, có dấu hiệu đáng ngờ hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm ĐKĐK CKPS này, các quy định của pháp luật, của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và/hoặc các quy định có liên quan của DNSE. Khi từ chối thực hiện yêu cầu/lệnh giao dịch như vậy, DNSE được miễn trừ khỏi mọi thiệt hại và tổn thất (dù là có khả năng phát sinh hay tổn thất thực tế) của Khách hàng xuất phát từ việc không thực hiện được yêu cầu hoặc lệnh giao dịch đó.
5. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho DNSE các khoản lỗ vị thế, phí giao dịch, tiền lãi, và các khoản phí, thuế, các khoản DNSE đã hỗ trợ tạm ứng trên tài khoản giao dịch CKPS và các chi phí khác liên quan đến việc thực hiện Giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định tại Hợp Đồng này. Khách hàng đồng ý rằng DNSE có toàn quyền quyết định về các loại phí (trừ phí thanh toán cho Sở giao dịch chứng khoán, VSD và các bên có liên quan khác theo quy định của các cơ quan này), lãi suất, các chi phí liên quan đến Giao dịch CKPS tại DNSE phù hợp với quy định pháp luật và quy chế của Sở giao dịch chứng khoán và VSD, và Khách hàng chấp nhận với mọi quyết định này.
6. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán tất cả các khoản thuế theo quy định của pháp luật liên quan đến Giao dịch CKPS trên Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng.
7. Trong mọi trường hợp, nếu Khách hàng không thanh toán và/hoặc thanh toán không đầy đủ, không đúng thời hạn các nghĩa vụ được nêu tại Khoản 5, Khoản 6 Điều này và các khoản phải thanh toán khác, các nghĩa vụ chưa được thanh toán của Khách hàng sẽ được được cộng dồn và bị tính lãi chậm thanh toán theo quy định của DNSE. DNSE có quyền tự động rút và xử lý tài sản ký quỹ trên Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng để thanh toán cho các nghĩa vụ nêu trên của Khách hàng cho đến khi nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đã được hoàn tất. Trường hợp DNSE đánh giá Khách hàng có khả năng vi phạm các nghĩa vụ thanh toán nêu trên, DNSE có quyền tự động trích tiền từ các tài khoản nêu trên và/hoặc rút toàn bộ tài sản ký quỹ trên tài khoản ký quỹ của Khách hàng tại thời điểm đó trên cơ sở phù hợp với quy định của Cơ quan có thẩm quyền nhằm bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng.
8. Trong trường hợp tiền trên Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng không đủ số dư để thanh toán bất kỳ nghĩa vụ đến hạn nào quy định tại Điều này, ngoài các biện pháp khác được quy định tại ĐKĐK CKPS này đối với từng nghĩa vụ cụ thể thì DNSE, theo toàn quyền quyết định của mình, có quyền thực hiện một, một số hoặc toàn bộ các biện pháp sau:
 - a) Ngừng cung cấp một phần hoặc toàn bộ (các) dịch vụ trên Tài khoản chứng khoán của Khách hàng;
 - b) Cất tiền trên bất kỳ tiểu khoản/tài khoản nào của Khách hàng mở tại DNSE, bao gồm cả Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở;
 - c) Xử lý tiền và tài sản ký quỹ của Khách hàng theo cách thức do DNSE quyết định để thu hồi nợ; và
 - d) Các biện pháp khác theo quyết định của DNSE phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 3: Phương thức thực hiện Giao dịch chứng khoán phái sinh

1. Khách hàng thực hiện đặt lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh thông qua các phương tiện điện tử do DNSE cung cấp, qua phiếu lệnh văn bản, qua điện thoại có ghi âm hoặc phương thức khác do DNSE quy định. Khách hàng bảo đảm rằng Khách hàng hiểu đầy đủ tất cả các khía cạnh của việc lựa chọn cách thức giao dịch khi đặt lệnh.
2. Nếu Khách hàng phát hiện có lỗi hoặc sai sót trong lệnh giao dịch, Khách hàng có nghĩa vụ thông báo lỗi hoặc thiếu sót của lệnh đã được xác nhận với DNSE trong cùng ngày giao dịch. Nếu không, Khách hàng được xem là chấp nhận lệnh và đồng ý rằng toàn bộ lệnh giao dịch đó là trung thực, chính xác và đầy đủ.
3. Trong trường hợp DNSE không thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần của Giao dịch CKPS theo lệnh giao dịch của Khách hàng, phần lệnh không thể thực hiện được sẽ bị hủy khi kết thúc thời hạn theo quy định tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc

theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, DNSE sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ mất mát và thiệt hại nào mà Khách hàng phải chịu. Nếu DNSE thực hiện một phần hoặc toàn bộ lệnh của Khách hàng, Khách hàng đồng ý chịu sự ràng buộc bởi toàn bộ kết quả của Giao dịch CKPS đó về mọi phương diện.

4. Trường hợp Khách hàng không thực hiện ký quỹ bổ sung theo thông báo hoặc yêu cầu của DNSE, Khách hàng đồng ý và chấp nhận rằng DNSE được quyền đóng bất kỳ Vị thế nào của Khách hàng vào thời điểm DNSE thấy phù hợp cho đến khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng trở về Tỷ lệ ký quỹ ban đầu để tiếp tục thực hiện Giao dịch CKPS, phù hợp với các quy định của DNSE.
5. Khách hàng cam kết rằng mỗi Giao dịch CKPS là quyết định riêng của Khách hàng và bất kỳ thông tin, đề xuất nào liên quan đến Giao dịch CKPS từ bất kỳ cá nhân nào cũng chỉ có tính chất tham khảo với Khách hàng và DNSE không phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin, đề xuất đó trên mọi phương diện kể cả trong trường hợp thông tin, đề xuất đó do nhân viên, người nội bộ của DNSE đưa ra.
6. DNSE sẽ nỗ lực tối đa trong việc thực hiện yêu cầu của Khách hàng mà DNSE nhận được nhưng không chịu trách nhiệm đối với các rủi ro liên quan đến hệ thống hoặc phần cứng từ phía Khách hàng, DNSE, Sở Giao dịch chứng khoán, CCP, Ngân hàng thanh toán, VSD hoặc thị trường chứng khoán phái sinh trong việc gửi, nhận và thực hiện yêu cầu hoặc lệnh giao dịch của Khách hàng. Khách hàng công nhận rằng, vào mọi thời điểm, DNSE có quyền từ chối hoặc hạn chế Giao dịch CKPS của Khách hàng.
7. DNSE không bắt buộc phải thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng nếu việc thực hiện yêu cầu đó vi phạm pháp luật, Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh, bản ĐKĐK CKPS này hoặc cho rằng, theo toàn quyền đánh giá của DNSE, có thể dẫn đến thiệt hại cho chính DNSE. DNSE sẽ thông báo từ chối hay hạn chế giao dịch tới Khách hàng trong thời gian sớm nhất có thể.

Điều 4: Quy định về ký quỹ và xử lý

1. Ký quỹ và Ký quỹ bổ sung

- a) Khách hàng đồng ý và chấp nhận rằng các tỷ lệ quy định tại Bản ĐKĐK CKPS này do DNSE toàn quyền quy định, thay đổi và công bố từng thời điểm phù hợp với quy định của pháp luật từng thời kỳ mà không cần phải có sự chấp thuận của Khách hàng. Theo đó, Khách hàng đồng ý thực hiện Ký quỹ vào Tài khoản CKPS trước khi thực hiện Giao dịch CKPS theo đúng quy định hoặc thông báo của DNSE. Trường hợp không đồng ý với các thay đổi nêu trên, Khách hàng có quyền đề nghị chấm dứt sử dụng dịch vụ với điều kiện đã hoàn tất mọi nghĩa vụ với DNSE.
- b) Sau khi đặt lệnh giao dịch và mở Vị thế, Khách hàng phải duy trì mức Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ ban đầu. DNSE có quyền thông báo cho Khách hàng nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ ban đầu bằng một Yêu cầu ký quỹ bổ sung. Khách hàng phải thực hiện Yêu cầu ký quỹ bổ sung trong thời hạn theo yêu cầu của DNSE tại từng thời điểm. Trong mọi trường hợp, Khách hàng có trách nhiệm tự theo dõi trạng thái Giao dịch CKPS của mình và DNSE sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho Khách hàng nếu DNSE không gửi Yêu cầu ký quỹ bổ sung hoặc Khách hàng không nhận được Yêu cầu ký quỹ bổ sung.
- c) Nếu Khách hàng không nộp thực hiện đầy đủ và đúng hạn Yêu cầu ký quỹ bổ sung, DNSE có quyền đóng một phần hoặc toàn bộ Vị thế của Khách hàng để đảm bảo Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng trở về Tỷ lệ ký quỹ ban đầu. Khách hàng đồng ý và chấp nhận toàn bộ chi phí và lỗ phát sinh từ việc DNSE thực hiện việc đóng một phần /toàn bộ Vị thế này.
- d) Trường hợp theo yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền (như Sở giao dịch chứng khoán, CCP) yêu cầu Khách hàng nộp thêm tiền vào Tài khoản CKPS để tuân thủ các điều kiện quy định bởi các cơ quan này, Khách hàng phải ngay lập tức ký quỹ thêm theo yêu cầu của các cơ quan đó và DNSE có quyền đóng Vị thế của Khách hàng để tuân các thủ tục này.

2. Đóng vị thế và xử lý tài sản ký quỹ

- a) Khách hàng đồng ý rằng, nếu có bất kỳ sự kiện nào dưới đây xảy ra, DNSE có toàn quyền thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các biện pháp: (i) thu hồi toàn bộ quyền sử dụng Tài khoản CKPS, (ii) Thu toàn bộ tiền mặt hiện có và/hoặc bán, chuyển giao tất cả Tài sản ký quỹ thuộc Tài khoản CKPS và/hoặc Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng (bao gồm bất kỳ tài khoản/tiểu khoản nào của Khách hàng do DNSE quản lý) mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng, (iii) đình chỉ hoặc tạm dừng lệnh giao dịch để mở Vị thế mới từ Khách hàng, đồng thời hủy các lệnh chưa thực hiện của Khách hàng và (iv) đóng bất kỳ Vị thế nào của Khách hàng để thu hồi các khoản nợ và thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng mà không cần sự đồng ý của Khách hàng và không phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc, nghĩa vụ của Khách hàng với bất kỳ một bên thứ ba nào khác, (v) Thực hiện rút tiền ký quỹ của Khách hàng tại VSD (nếu giá trị ký quỹ của Khách hàng vượt mức yêu cầu và được VSD chấp nhận), (vi) Các biện pháp khác theo quy định của DNSE và quy định của pháp luật:
 - (i) Ngay khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ lệ xử lý.
 - (ii) Khách hàng rơi vào trường hợp Mất khả năng thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nghĩa vụ khác theo Hợp Đồng này.
 - (iii) Khách hàng bị chết, bị tuyên bố chết, mất tích hoặc không còn đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

- (iv) Khách hàng thuộc đối tượng không được phép giao dịch CKPS theo quy định của pháp luật, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - (v) Tài sản của Khách hàng bị cưỡng chế thi thành theo quy định của pháp luật, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - (vi) Có bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm hoặc thông tin, tài liệu nào do Khách hàng cung cấp theo Hợp Đồng hoặc Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký giữa Khách hàng và DNSE là giả mạo, không trung thực, không đúng hoặc không chính xác.
 - (vii) Bất kỳ giấy phép nào liên quan đến hoạt động kinh doanh của Khách hàng đã bị thu hồi, hủy bỏ, đình chỉ hoặc chấm dứt hoặc Khách hàng bị tuyên bố giải thể, phá sản.
 - (viii) Bất kỳ vấn đề nào khác do DNSE quy định tại từng thời điểm và thông báo trước cho Khách hàng.
- b) Trong trường hợp DNSE xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng, DNSE có toàn quyền quyết định thực hiện một hoặc nhiều biện pháp nêu tại Điểm (a) Khoản này và các nội dung cụ thể như:
- (i) Số lượng Vị thế đóng và mức giá đặt lệnh đóng Vị thế;
 - (ii) Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng;
 - (iii) Sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng;
 - (iv) Điều chuyển tiền, chứng khoán giữa các Tài khoản giao dịch CKPS và Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng; và
- (v) Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện có trên Tài khoản giao dịch CKPS và/hoặc trên Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở.
- c) Tùy theo từng thời điểm và điều kiện thị trường, DNSE có quyền lựa chọn áp dụng một hoặc toàn bộ các biện pháp nêu trên.
- d) Trong trường hợp sau khi xử lý theo Điểm (b) và (c) ở trên vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, toàn bộ nghĩa vụ còn tồn đọng sẽ được cộng dồn và bị tính lãi chậm thanh toán theo quy định của DNSE và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho DNSE.
- e) Trường hợp Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng có khả năng không đủ để thanh toán các nghĩa vụ đúng thời hạn, DNSE có thể hỗ trợ tạm ứng cho Khách hàng nhằm thực hiện kịp thời nghĩa vụ thanh toán hàng ngày, trên Tài khoản giao dịch CKPS.
- f) Trường hợp DNSE đã hỗ trợ tạm ứng cho Khách hàng theo quy định tại Hợp đồng này nhưng Khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản phải thanh toán đúng thời hạn theo thông báo của DNSE thì DNSE có quyền thực hiện bất kỳ hoặc toàn bộ phương thức nào theo quy định tại khoản 7, 8 Điều 2 Hợp đồng này để thu hồi các khoản phải thanh toán của Khách hàng, bao gồm cả quyền sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng (bao gồm nhưng không giới hạn việc bán, chuyển giao tài sản ký quỹ, sử dụng làm tài sản bảo đảm hoặc để thanh toán cho mục đích khác hoặc cho bên thứ ba) mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng. DNSE có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt DNSE xử lý tài sản ký quỹ.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Nghĩa vụ của Khách hàng

- a) Thực hiện đúng hạn và đầy đủ các nghĩa vụ Ký quỹ, Yêu cầu ký quỹ bổ sung, các yêu cầu về ký quỹ;
- b) Chịu ràng buộc bởi Vị thế của CKPS và các lệnh giao dịch CKPS mà Khách hàng đã thực hiện;
- c) Thanh toán cho DNSE các nghĩa vụ phải thanh toán, các khoản bồi thường (nếu có) phát sinh với Giao dịch CKPS theo Hợp Đồng này;
- d) Bằng Hợp đồng này, Khách hàng đề nghị được nhận vô điều kiện các khoản hỗ trợ tạm ứng từ DNSE được tự động thanh toán vào Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định tại khoản 2 (e) Điều 4, mà không cần phải có thêm chữ ký hay xác nhận nào khác của Khách hàng để nhằm thanh toán Nghĩa vụ thanh toán hàng ngày, nghĩa vụ chi trả liên quan và có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ khoản hỗ trợ tạm ứng đó cùng các chi phí liên quan cho DNSE theo quy định tại Hợp đồng này và/hoặc thông báo của DNSE từng thời kỳ. Tại thời điểm khoản hỗ trợ tạm ứng được chuyển vào Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng sẽ tự động phát sinh nghĩa vụ thanh toán khoản hỗ trợ tạm ứng và chi phí phát sinh liên quan (nếu có) của Khách hàng với DNSE.
- e) Sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho DNSE trong trường hợp tiền và chứng khoán ký quỹ không đủ để thanh toán, chi trả cho các nghĩa vụ của Khách hàng.
- f) Bằng Hợp đồng này, Khách hàng cam kết và tự nguyện chấp thuận cho DNSE được trích các khoản tiền trên Tài khoản/tiểu khoản của Khách hàng (bao gồm cả Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở và giao dịch chứng khoán phái sinh) để thanh toán các nghĩa vụ mà khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ mà không cần có thêm văn bản đề nghị nào khác. Hợp đồng này có giá trị thay thế cho mọi văn bản/lệnh/đề nghị trích, rút tiền nào từ phía Khách hàng cho DNSE. Không chuyển nhượng, tặng, cho, thế chấp, cầm cố hoặc tạo lập các biện pháp bảo đảm khác đối với Tài sản ký quỹ

trong Tài khoản CKPS;

- g) Thực hiện Giao dịch CKPS (đặt lệnh, đóng, mở, duy trì Vị thế...) theo quy định của pháp luật, quy định của DNSE và Hợp Đồng này;
- h) Hoàn trả cho DNSE toàn bộ phần tài sản đã tạm ứng và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan trong trường hợp DNSE phải tạm ứng để thực hiện các hợp đồng CKPS có liên quan hoặc các công việc khác thay cho Khách hàng;
- i) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của DNSE, quy định của pháp luật một cách chính xác, trung thực, kịp thời;
- j) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Hợp Đồng này.

2. Quyền của Khách hàng

- a) Thực hiện các Giao dịch CKPS và hưởng các khoản lãi, lợi nhuận, quyền và lợi ích hợp pháp khác gắn liền với Tài khoản CKPS của Khách hàng.
- b) Yêu cầu rút bớt tài sản ký quỹ trong Tài khoản CKPS của Khách hàng phù hợp với quy định của DNSE.
- c) Khiếu nại, khởi kiện DNSE nếu vi phạm quy định tại Bản ĐKĐK CKPS này.
- d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Hợp Đồng này

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DNSE

1. Quyền của DNSE

- a) Thu các loại phí, các chi phí, nghĩa vụ tài chính phát sinh với Giao dịch CKPS theo quy định của DNSE hoặc do DNSE đã thực hiện thay Khách hàng.
- b) Thay mặt Khách hàng thực hiện Giao dịch CKPS trong phạm vi ủy quyền theo quy định của DNSE.
- c) Yêu cầu Khách hàng nộp đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ Ký quỹ, Yêu cầu ký quỹ bổ sung, các yêu cầu về ký quỹ khác cũng như mức ký quỹ, phương thức ký quỹ và thời hạn ký quỹ, mức bổ sung ký quỹ, phương thức bổ sung ký quỹ và thời hạn bổ sung ký quỹ, thay đổi tài sản ký quỹ, chuyển giao tài sản ký quỹ. DNSE không có nghĩa vụ thông báo trước về sự thay đổi này.
- d) Toàn quyền xác định các tỷ lệ liên quan tới Giao dịch CKPS quy định tại Hợp Đồng này hoặc theo quy định của pháp luật.
- e) Sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng để thanh toán bất cứ khoản ký quỹ nào đối với Vị thế mở của Khách hàng với CCP và/hoặc Ngân hàng thanh toán, hoặc để thanh toán cho bất kỳ khoản lỗ nào từ một Vị thế của Khách hàng.
- f) Đóng bất cứ Vị thế nào theo quy định tại Điều 4, các quy định khác của Hợp Đồng này.
- g) Được toàn quyền quyết định việc xử lý tài sản ký quỹ của Khách hàng trong trường hợp Khách hàng mất khả năng thanh toán theo quy định của Hợp Đồng này, quy định của pháp luật.
- h) Chủ động xử lý tài sản ký quỹ để thanh toán các khoản nợ, các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng đối với DNSE với giá và thời điểm xử lý theo quyết định của DNSE.
- i) Có quyền phong tỏa, giải tỏa chứng khoán trên Tài khoản ký quỹ của Khách hàng để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng đối với DNSE và/hoặc Cơ quan có thẩm quyền.
- j) Yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu của mình để thanh toán các nghĩa vụ cho DNSE trong trường hợp tiền và chứng khoán ký quỹ không đủ để chi trả cho các nghĩa vụ của Khách hàng.
- k) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Hợp Đồng này.

2. Nghĩa vụ của DNSE

- a) Thực hiện các lệnh Giao dịch CKPS của Khách hàng.
- b) Lưu giữ, quản lý tiền, chứng khoán phát sinh cho Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.
- c) Cung cấp thông tin, sao kê tài khoản cho Khách hàng theo yêu cầu của Khách hàng.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Hợp Đồng này.

Điều 7. Cam kết mặc định của Khách hàng

1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng CKPS, Bản ĐKĐK CKPS này, các văn bản liên quan giữa Khách hàng và DNSE theo Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.
2. Khách hàng xác nhận rằng đã được DNSE tư vấn và giải thích rõ về Giao dịch CKPS, các rủi ro có thể phát sinh khi thực hiện Giao dịch CKPS; đồng thời cam kết đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và chấp nhận các rủi ro phát sinh về chứng khoán phát sinh và khi thực hiện Giao dịch CKPS, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - a) Giao dịch CKPS là một giao dịch có rủi ro cao do sự biến động về giá của CKPS và sự biến động tài sản cơ sở (chứng khoán cơ sở). Một biến động nhỏ đối với giá CKPS cũng có thể có khả năng làm Khách hàng mất toàn bộ tài sản ký quỹ, tài sản khác. Trong trường hợp đó, Khách hàng sẽ phải thực hiện ký quỹ bổ sung để bổ sung cho bất kỳ khoản lỗ nào phát

sinh từ Vị thế.

- b) Trong trường hợp DNSE bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tài sản ký quỹ của Khách hàng sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.
 - c) Rủi ro trong việc mở/ đóng Vị thế và các khoản nợ phải trả trong trường hợp giao dịch dẫn đến thua lỗ.
 - d) Rủi ro liên quan đến việc không thể hủy lệnh Giao dịch CKPS theo điều kiện khách quan của thị trường.
 - e) Rủi ro trong trường hợp Giao dịch CKPS bị ngăn chặn hoặc hạn chế theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, theo Hợp Đồng này.
 - f) Các rủi ro về hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến, rủi ro tắc nghẽn/gián đoạn hệ thống mạng, Rủi Ro Hệ Thống Bị Tấn Công Trái Phép, rủi ro lỗi ứng dụng/phần mềm.
 - g) Rủi ro con người.
 - h) Các rủi ro tiềm tàng khác.
3. Khách hàng có đầy đủ năng lực dân sự và thẩm quyền để sử dụng dịch vụ Giao dịch CKPS này và tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Bản ĐKĐK CKPS này và các phụ lục đi kèm.
 4. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thì Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng cam kết và đảm bảo không yêu cầu DNSE phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu DNSE phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan quản lý thì Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng phải liên đới chịu các phí tổn của DNSE để tham gia.
 5. Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền, trạng thái lệnh, Giao dịch CKPS theo quy định tại Bản ĐKĐK CKPS này. Trừ khi được quy định khác tại Bản ĐKĐK CKPS này, mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến Tài khoản CKPS cũng như dịch vụ DNSE cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến DNSE trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên Tài khoản CKPS của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, tài sản trên Tài khoản CKPS của mình, và theo đó DNSE được giải phóng và miễn trừ khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.
 6. Khách hàng đảm bảo với DNSE rằng mọi thông tin cung cấp cho DNSE là trung thực và chính xác về mọi phương diện. Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp cho DNSE thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc mới nhất của Khách hàng. DNSE không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng không kịp thời cung cấp cho DNSE bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc của Khách hàng.
 7. Khách hàng đồng ý cho DNSE cung cấp các thông tin cá nhân và thông tin giao dịch của Khách hàng cho bất cứ cơ quan có thẩm quyền nào theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán phái sinh

Trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào tại Hợp Đồng, Bản ĐKĐK CKPS này, Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và bất kỳ thỏa thuận nào khác đã ký giữa DNSE và Khách hàng (dù có liên quan đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh hay không), DNSE có quyền chấm dứt ngay việc cung cấp dịch vụ theo Hợp Đồng và ĐKĐK CKPS này, đồng thời thực hiện các biện pháp bán và xử lý Tài khoản CKPS. Tuy nhiên, DNSE có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện sửa chữa vi phạm. Thời hạn yêu cầu sửa chữa vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy theo quyết định của DNSE.

Điều 9. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Phái sinh

1. Hợp Đồng CKPS chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - a) Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cùng chấm dứt dịch vụ;
 - b) Khi xảy ra vi phạm tại Điều 8 hoặc Khách hàng không sửa chữa vi phạm trong thời hạn thông báo;
 - c) Theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
 - d) Khách hàng chết, mất tích, mất năng lực dân sự, bị tuyên bố chết, mất tích (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;
 - e) Khách hàng vi phạm quy định về Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ theo quy định tại Hợp Đồng CKPS mà không tiến hành ký quỹ bổ sung, khắc phục, sửa chữa các vi phạm trong khoảng thời gian quy định của DNSE theo thông báo của DNSE.
2. Khi xảy ra các trường hợp nêu tại Khoản 1 Điều này (ngoại trừ các trường hợp nêu tại Điểm a và Điểm d), DNSE sẽ thông báo trước bằng văn bản cho Khách hàng về việc chấm dứt Hợp Đồng (trừ trường hợp khẩn cấp hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thực hiện ngay) và DNSE có quyền chủ động chấm dứt cung cấp dịch vụ mà không

phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng. Không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt dịch vụ, chấm dứt Hợp Đồng, tất cả các nghĩa vụ còn tồn đọng của Khách hàng đối với DNSE theo Hợp Đồng và, ĐKĐK CKPS sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với DNSE.

3. Khách hàng cam kết và đồng ý rằng DNSE có toàn quyền tại bất kỳ thời điểm nào sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các nội dung nào của Bản ĐKĐK CKPS này (“Thay đổi”) và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với các Thay đổi đó với điều kiện là DNSE sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó. Thay đổi được thông báo cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do DNSE lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) thông báo tới Khách hàng qua phương tiện điện tử (như email, SMS, thông báo về tài khoản tại ứng dụng giao dịch điện tử của DNSE...); hoặc (iv) công bố trên website của DNSE, trước khi những Thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Việc Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi DNSE trước khi thay đổi có hiệu lực và/hoặc sử dụng dịch vụ Giao dịch CKPS khi các sửa Thay đổi này có hiệu lực (theo thông báo của DNSE) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa Thay đổi đó. Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa Thay đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho DNSE bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng dịch vụ Giao dịch CKPS với DNSE và/hoặc đóng Tài khoản CKPS.
4. Hợp Đồng là một bộ phận không tách rời và gắn liền với Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký giữa Khách hàng và DNSE. Các nội dung không được quy định tại Hợp Đồng CKPS sẽ được thực hiện theo quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán.

VIII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

(Chỉ áp dụng cho khách hàng cá nhân tại DNSE)

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Tại Mục VIII này, các từ ngữ dưới đây được giải thích như sau:

- 1.1. Công ty/DNSE: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 1.2. Khách hàng: Cá nhân, tổ chức sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính do DNSE cung cấp và được DNSE trực tiếp/gián tiếp thu thập thông tin cá nhân.
- 1.3. Dịch vụ: Là bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào được cung cấp bởi DNSE và được Khách hàng đồng ý sử dụng thông qua việc giao kết hợp đồng với DNSE.
- 1.4. Dữ liệu cá nhân cơ bản: Là các thông tin gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể và không thuộc phạm vi của Dữ liệu cá nhân nhạy cảm như được quy định tại khoản 1.5 dưới đây, bao gồm:
 - a. Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
 - b. Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
 - c. Giới tính;
 - d. Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
 - e. Quốc tịch;
 - f. Hình ảnh của cá nhân;
 - g. Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế;
 - h. Tình trạng hôn nhân;
 - i. Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái);
 - j. Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng; và
 - k. Các thông tin khác (nếu có).
- 1.5. Dữ liệu cá nhân nhạy cảm: Là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân mà khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, gồm:
 - a. Thông tin định danh khách hàng theo quy định của pháp luật;
 - b. Thông tin về tài khoản, thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi;
 - c. Thông tin về giao dịch của Khách hàng gồm: dữ liệu về giao dịch và lịch sử giao dịch, thông tin trên và liên quan đến tài khoản thanh toán, tài khoản giao dịch chứng khoán, tài khoản lưu ký chứng khoán và các thông tin khác mà DNSE phải thu thập theo các quy định của pháp luật và/hoặc điều khoản và điều kiện Dịch vụ của DNSE; và
 - d. Thông tin qua việc sử dụng thiết bị di động/thiết bị có kết nối Internet, gồm:
 - (i) Các thông tin cơ bản về thiết bị được Khách hàng sử dụng khi sử dụng Dịch vụ như: Loại thiết bị (điện thoại di động, máy tính, thiết bị khác) hệ điều hành và các dữ liệu cơ bản khác (nếu có);

(ii) Hành vi trên không gian mạng: Là các thông tin được gửi đến từ thiết bị máy tính, điện thoại hoặc các thiết bị khác mà Khách hàng sử dụng để truy cập, sử dụng Dịch vụ và được DNSE thu thập như: Dữ liệu trang website Khách hàng truy cập, loại trình duyệt, địa chỉ IP, ngôn ngữ, ngày và giờ kết nối/truy cập trang tin điện tử, thống kê sử dụng ứng dụng, vị trí và các dữ liệu khác (nếu có).

1.6. Dữ liệu tiếp thị: Là các thông tin về sự quan tâm của Khách hàng đối với quảng cáo, dữ liệu cookie, dữ liệu clickstream, phản ứng với tiếp thị trực tiếp, và lựa chọn không tham gia tiếp thị trực tiếp....

1.7. Xử lý dữ liệu cá nhân là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới dữ liệu cá nhân (sau đây gọi chung là “**Xử lý**”), như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan

Điều 2. Các thông tin của Khách hàng được DNSE thu thập

Bằng việc ký kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, Khách hàng tại đây chấp thuận và công nhận việc DNSE được phép thu thập các thông tin, dữ liệu cá nhân của Khách hàng (sau đây gọi chung là “**Thông tin Khách hàng**”) được quy định như dưới đây:

2.1. Các Dữ liệu cá nhân cơ bản; Dữ liệu cá nhân nhạy cảm và Dữ liệu tiếp thị của Khách hàng.

2.2. Các thông tin/dữ liệu cá nhân của Khách hàng mà DNSE nhận được thông qua một Bên thứ ba khác, cụ thể như sau: Khách hàng có thể sẽ cung cấp thông tin thông qua việc truy cập thông tin cá nhân được lưu trữ bởi bên thứ ba, chẳng hạn như bên cung cấp dịch vụ xác thực thông tin, các nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ, các trang/ứng dụng điện tử có liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ của DNSE cho Khách hàng (nếu có). Thông qua đó, DNSE có thể nhận được các thông tin được kiểm soát từ các bên thứ ba này một cách hợp pháp và Khách hàng đồng ý rằng DNSE có thể thu thập, lưu trữ và sử dụng các thông tin này căn cứ theo các nội dung tại Mục VIII này.

2.3. Ngoài các thông tin, dữ liệu cá nhân được đề cập tại khoản 2.1 và khoản 2.2 trên đây, DNSE có quyền thu thập thêm bất kỳ loại thông tin nào khác của Khách hàng với điều kiện là DNSE đã thông báo cho Khách hàng (bằng một trong các hình thức như: Gửi tin nhắn văn bản tới số điện thoại Khách hàng đã đăng ký; Gửi thư điện tử tới địa chỉ email Khách hàng đã đăng ký; Gửi văn bản thông báo tới địa chỉ thường trú/địa chỉ liên lạc/địa chỉ làm việc Khách hàng đã đăng ký; Hiển thị tại ứng dụng khi Khách hàng truy cập để sử dụng Dịch vụ; Gửi thông báo qua hệ thống giao dịch/hệ thống giao dịch điện tử của DNSE theo quy định tại Mục II Bản Điều khoản và Điều kiện này).

Điều 3. Nguồn của Thông tin Khách hàng được DNSE thu thập

DNSE cam kết chỉ thu thập Thông tin Khách hàng từ các nguồn như sau:

3.1. Các thông tin do Khách hàng khai báo/cung cấp cho DNSE trong quá trình Khách hàng thực hiện: Đăng ký tài khoản, đăng ký sử dụng Dịch vụ; điền tờ khai, biểu mẫu; ký kết hợp đồng, thỏa thuận với DNSE; cập nhật thông tin; liên hệ với DNSE qua kênh chăm sóc khách hàng hoặc các hình thức liên lạc khác;

3.2. Khi Khách hàng truy cập website và/hoặc ứng dụng trên thiết bị di động (app) của DNSE, DNSE có thể sử dụng các công cụ theo dõi/thống kê hoạt động của tài khoản đó trên thiết bị nhằm đánh giá hiệu quả tính năng và theo dõi các lỗi xảy ra với người dùng. Các công cụ được hoạt động một cách hợp pháp và không theo dõi, thống kê các dữ liệu nhạy cảm có tính bảo mật cao như thông tin về giao dịch mua bán tài sản, nợ, rút tiền của người dùng.

3.3. Khi Khách hàng sử dụng các công cụ giao dịch và thanh toán/sử dụng Dịch vụ thông qua internet, DNSE có thể tiếp nhận thêm các thông tin về Khách hàng như địa chỉ username, email, thông tin tài khoản ngân hàng... DNSE có thể sẽ phải kiểm tra những thông tin này với cơ sở dữ liệu người dùng của mình nhằm xác nhận rằng Khách hàng có phải là khách hàng của DNSE hay không, giúp việc thực hiện các Dịch vụ cho Khách hàng được thuận lợi. Các thông tin tiếp nhận được sẽ được DNSE bảo mật như những thông tin mà DNSE thu thập được trực tiếp từ Khách hàng; và

3.4. DNSE thu thập Thông tin Khách hàng thông qua bên thứ ba (như được quy định tại khoản 2.2 Điều 2 của Mục VIII này).

Điều 4. Mục đích thu thập Thông tin Khách hàng

Khách hàng đồng ý rằng DNSE có quyền ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy và bất kỳ hành động xử lý Thông tin Khách hàng nào khác được DNSE thu thập quy định tại Mục VIII này cho các mục đích sau:

4.1. **Để xử lý Thông tin Khách hàng** theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không chỉ gồm thực hiện cho mục đích đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và/hoặc phục vụ quản lý nhà nước về thị trường chứng khoán;

4.2. **Để cung cấp Dịch vụ của DNSE**, bao gồm cả việc (i) Phục vụ hoạt động quản lý nghiệp vụ, khai thác và cung cấp dịch vụ; (ii) Xác thực/cập nhật thông tin; Hỗ trợ các yêu cầu của Khách hàng; (iii) Điều tra và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của Khách hàng; và (iv) Cung cấp cho Khách hàng những thông tin (như nghiên cứu đầu tư), đề xuất, hay các tư vấn về sản phẩm và dịch vụ mà DNSE cung cấp.

4.3. **Để theo dõi và cải thiện Dịch vụ hỗ trợ Khách hàng**, bao gồm cả việc (i) Phát triển sản phẩm và tính năng mới của Dịch vụ; (ii) Phân tích Khách hàng, quản lý Dịch vụ, để vận hành Dịch vụ (xử lý lỗi hệ thống, phân tích dữ liệu, thử nghiệm, nghiên cứu và thống kê để đánh giá hiệu quả của Dịch vụ); (iii) Hỗ trợ và quản lý giao dịch và/hoặc tài khoản của Khách hàng với DNSE; và (iv) Để hỗ trợ cho các hoạt động kinh doanh của DNSE, bao gồm việc đánh giá và quản lý rủi ro và tuân thủ quy định của pháp luật.

4.4. **Để quảng cáo, tiếp thị, truyền thông**, bao gồm cả việc quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm, dịch vụ, ưu đãi phù hợp với thói quen đầu tư, sử dụng Dịch vụ, kết quả giao dịch, lịch sử giao dịch của Khách hàng. Bằng việc tiếp tục sử dụng Dịch vụ và đồng ý với Mục VIII này, Khách hàng đồng ý nhận email, tin nhắn và bản tin định kỳ của DNSE. Trường hợp Khách hàng không muốn nhận những thông

báo, quảng cáo, truyền thông nêu trên từ DNSE, Khách hàng có thể làm theo những hướng dẫn được DNSE cung cấp để từ chối nhận các thông tin này.

4.5. Để kiểm soát, ngăn chặn hoặc khắc phục các hành vi gian lận, lừa đảo hay những hoạt động vi phạm, bất hợp pháp: DNSE trong khả năng của mình sẽ phân tích rủi ro, phòng ngừa hành vi gian lận và quản trị rủi ro để bảo vệ Khách hàng, bảo vệ hoạt động kinh doanh, bao gồm gian lận, lừa đảo, bao gồm cả hành vi liên quan đến các bên thứ ba khác.

4.6. Liên hệ với Khách hàng: DNSE có thể liên lạc với Khách hàng hoặc người được Khách hàng ủy quyền bằng đường bưu điện, điện thoại, thư điện tử, fax, hệ thống giao dịch điện tử của DNSE... liên quan đến giao dịch và/hoặc tài khoản và/hoặc các yêu cầu cũng như các vấn đề khác của Khách hàng.

4.7. Ghi nhớ lựa chọn của Khách hàng: DNSE có thể ghi nhớ các lựa chọn của Khách hàng để sử dụng cho các lần sử dụng Dịch vụ tiếp theo.

4.8. Cá nhân hóa trải nghiệm của Khách hàng: DNSE có thể sử dụng việc lưu trữ một số thông tin của người dùng như email, tùy chỉnh (config)... trên trình duyệt dưới dạng cookies, trên thiết bị di động trong bộ nhớ an toàn (secure storage). Các thông tin này đều áp dụng cơ chế bảo mật về mã hóa dữ liệu với thông tin nhạy cảm và được kiểm thử bởi các bên thứ ba cung cấp dịch vụ kiểm thử bảo mật và an toàn dữ liệu hợp pháp.

4.9. Phân tích, dự đoán hành vi của Khách hàng nhằm cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng: DNSE có thể sử dụng dữ liệu cá nhân của Khách hàng theo Mục VIII này để phân tích, dự đoán hành vi của Khách hàng nhằm phục vụ cho việc cung cấp Dịch vụ hoặc cung cấp cho Bên thứ ba để có cơ sở cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng. Việc cung cấp các thông tin dự đoán hành vi của Khách hàng cho Bên thứ ba sẽ được thực hiện trên cơ sở sự đồng ý của Khách hàng bằng các hình thức xác nhận phù hợp với quy định của pháp luật.

4.10. Các dữ liệu được suy luận: DNSE có thể suy luận thông tin về Khách hàng như sở thích, hành vi mua bán, hành vi giao dịch, khẩu vị rủi ro, dựa trên giao dịch và tương tác của Khách hàng với Dịch vụ của DNSE.

4.11. Các mục đích hợp pháp khác nhằm cung cấp các dịch vụ hiệu quả và đáng tin cậy và để cải thiện các sản phẩm dịch vụ cung cấp cho người sử dụng. Trong đó, Thông tin Khách hàng có thể được chia sẻ giữa các bộ phận nội bộ của DNSE.

Điều 5. Phạm vi sử dụng Thông tin Khách hàng

Ngoài các mục đích đã nêu tại Điều 4, DNSE cam kết không sử dụng Thông tin Khách hàng cho bất cứ mục đích nào khác. Đồng thời, DNSE cam kết không bán, chuyển nhượng, cho thuê, tiết lộ, chia sẻ Thông tin Khách hàng cho bất kỳ bên thứ ba nào mà (i) không có sự chấp thuận của Khách hàng hoặc (ii) không theo đúng quy định pháp luật, ngoại trừ trường hợp tiết lộ, cung cấp Thông tin Khách hàng theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không chỉ gồm: Khi cung cấp thông tin yêu cầu của Tòa án hay Cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc với các cơ quan quản lý, tổ chức quản lý thị trường như Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền khác.

Điều 6. Bảo vệ và lưu trữ Thông tin Khách hàng

6.1. Bảo vệ Thông tin Khách hàng

DNSE lưu giữ và bảo mật thông tin cá nhân của Khách hàng tại các máy chủ hệ thống và được bảo đảm an toàn theo đúng quy định của pháp luật. Các hoạt động tương tác trực tiếp với các máy chủ (server) và máy móc đặt tại các Trung tâm dữ liệu (Data Center) đều phải tuân thủ chặt chẽ các quy định và quy trình về an toàn, an ninh và bảo mật theo quy định; đáp ứng các yêu cầu về an toàn và bảo mật công nghệ thông tin.

Cơ chế bảo mật hệ thống cơ sở dữ liệu được tiến hành như sau:

a. **Quy hoạch cơ sở dữ liệu:** hệ cơ sở dữ liệu (CSDL) của DNSE được quy hoạch theo từng loại dữ liệu, trong đó các dữ liệu của Khách hàng được lưu trữ tách biệt khỏi các loại dữ liệu khác và được triển khai theo chiến lược bảo mật riêng phù hợp với yêu cầu bảo mật của dữ liệu. Việc khai thác trên các thành phần CSDL chỉ có thể tiến hành qua giao diện ứng dụng được xây dựng bởi DNSE bảo đảm các tiêu chí bảo mật.

b. **Mã hóa các trường dữ liệu quan trọng:** Những trường chứa thông tin nhạy cảm yêu cầu tính bảo mật cao được mã hóa bằng thuật toán mã hoá theo đúng tiêu chuẩn bảo mật, được bộ phận kỹ thuật của DNSE lựa chọn và triển khai phù hợp với yêu cầu của dữ liệu. Các thông tin có độ mật cao luôn được lưu trữ ở dạng mã hóa. Chỉ có các cán bộ chuyên trách kỹ thuật của DNSE mới có thể giải mã các thông tin này khi phát sinh nhu cầu. Một số thông tin như mật khẩu truy cập tài khoản của Khách hàng được mã hoá một chiều, không thể giải mã dưới bất cứ hình thức nào.

c. **Kiểm soát truy cập:** Hệ CSDL được bảo vệ bằng nhiều lớp tường lửa, tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn, an ninh thông tin. Chỉ có các nhân viên kỹ thuật chuyên trách của DNSE mới có thể truy cập vào hệ CSDL nhằm mục đích vận hành, sao lưu và phục hồi hệ thống khi có nhu cầu phát sinh.

6.2. Lưu trữ Thông tin Khách hàng

a. DNSE sẽ lưu trữ dữ liệu cá nhân do Khách hàng cung cấp trên hệ thống nội bộ trong quá trình cung cấp Dịch vụ.

b. Thông tin Khách hàng sẽ được lưu trữ trong một thời gian nhất định cho đến khi Khách hàng chấm dứt sử dụng Dịch vụ của DNSE hoặc theo yêu cầu chấm dứt lưu trữ của Khách hàng hoặc một thời gian khác dài hơn nếu theo quy định pháp luật bắt buộc hoặc cho đến khi hoàn thành mục đích thu thập hoặc cho đến khi Khách hàng có yêu cầu hủy các thông tin đã cung cấp, tùy điều kiện nào đến trước. Tuy nhiên trong trường hợp DNSE hủy thông tin đã cung cấp dẫn đến khả năng DNSE vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành về lưu trữ thông tin, dữ liệu khách hàng thì Khách hàng đồng ý từ bỏ không hủy ngang và vô điều kiện quyền yêu cầu xóa, hủy, ngừng lưu trữ Thông tin Khách hàng như vậy.

Điều 7. Cá nhân/ tổ chức có thể tiếp cận Thông tin Khách hàng

Bằng việc chấp thuận giao kết Mục VIII này, Khách hàng đồng ý cho phép DNSE được chia sẻ và tiết lộ Thông tin Khách hàng cho các chủ thể sau đây, theo đó, Khách hàng đồng ý rằng các chủ thể này có thể Xử lý một phần hoặc toàn bộ Thông tin Khách hàng được chia sẻ theo cách tương tự như được quy định trong Mục VIII này:

7.1. **Nội bộ DNSE:** Cá nhân, đơn vị làm việc trong nội bộ DNSE, công ty con, các công ty có mối quan hệ thành viên, liên kết, kiểm soát, sở hữu, cũng như các công ty có quyền sở hữu trong công ty của DNSE (sau đây gọi chung là “**Công ty liên kết**”).

7.2. **Với các Bên thứ ba, gồm:**

- Các đối tác, doanh nghiệp hợp tác, nhà thầu, đại lý với DNSE và/hoặc Công ty liên kết để cung cấp các Dịch vụ;
- Tổ chức tài chính khác, để hợp tác phát triển Dịch vụ;
- Các ứng dụng hoặc website khác tích hợp API hoặc dịch vụ của DNSE và/hoặc Công ty liên kết; hoặc các ứng dụng điện tử, ứng dụng trên thiết bị di động hoặc các website có API hoặc dịch vụ mà DNSE/Công ty liên kết tích hợp; và
- Các đối tác doanh nghiệp của DNSE và/hoặc Công ty liên kết; cung cấp các chương trình khuyến mại, cuộc thi hoặc Dịch vụ chuyên biệt.

Trong trường hợp DNSE và/hoặc Công ty liên kết chia sẻ thông tin với các bên thứ ba, để đảm bảo việc bảo mật thông tin của Khách hàng, giữa DNSE và/hoặc Công ty liên kết và các bên thứ ba sẽ quy định rõ ràng và nghiêm ngặt các yêu cầu với việc các bên thứ ba phải có nghĩa vụ bảo mật các thông tin của Khách hàng dựa trên các điều khoản và điều kiện mà DNSE đã cam kết với Khách hàng theo quy định của Mục VIII này.

7.3. **Với công chúng:** khi Khách hàng gửi nội dung lên diễn đàn công cộng do DNSE và/hoặc Công ty liên kết lập hoặc các diễn đàn khác bao gồm cả các thông tin được Khách hàng đăng tải trên các diễn đàn công cộng như Fanpage của DNSE trên Facebook hoặc các mạng xã hội khác.

7.4. **Với các đơn vị cung cấp dịch vụ và các đối tác doanh nghiệp** của DNSE và/hoặc Công ty liên kết bao gồm:

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ, đơn vị tư vấn, đối tác tiếp thị, hãng nghiên cứu thị trường;
- Nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ và bên thứ ba khác để hỗ trợ hoạt động kinh doanh của DNSE;
- Các bên nhận chuyển nhượng hoặc người kế nhiệm trong trường hợp sáp nhập, chia tách, tái cơ cấu, tổ chức lại, giải thể hoặc bán chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ tài sản của DNSE; và
- Trong quá trình thực hiện việc thương lượng, sáp nhập, bán tài sản, hợp nhất hoặc tái cấu trúc, cấp vốn, mua lại tất cả hoặc một phần công việc kinh doanh của DNSE với một tổ chức khác. Đối với mục đích này, DNSE có thể xóa các phần dữ liệu có thể nhận dạng Khách hàng và chia sẻ dữ liệu được ẩn danh/mã hóa cho một công ty khác.

Điều 8. Phương thức kiểm soát Thông tin Khách hàng

Các Bên đồng ý rằng Khách hàng có thể áp dụng các phương thức sau đây với mục đích để kiểm soát Thông tin Khách hàng:

8.1. **Quyền được biết về hoạt động xử lý Thông tin Khách hàng:** Chi tiết đã được đề cập từ Điều 1 đến Điều 7 của Mục VIII này.

8.2. **Quyền đồng ý hoặc không đồng ý cho phép xử lý Thông tin Khách hàng:** DNSE chỉ Xử lý Thông tin Khách hàng theo các phương thức/cách thức quy định tại Mục VIII này sau khi đã có sự chấp thuận của Khách hàng.

8.3. **Quyền truy cập:**

a. Khách hàng có quyền yêu cầu xác nhận rằng Thông tin Khách hàng đã được DNSE Xử lý cũng như yêu cầu cung cấp một số thông tin khác như loại dữ liệu được Xử lý, mục đích Xử lý bằng cách gửi một yêu cầu bằng văn bản cho DNSE.

b. Khách hàng có thể truy cập vào ứng dụng/website cung cấp Dịch vụ Giao dịch Điện tử của DNSE (và/hoặc theo bất kỳ phương thức nào khác tùy thuộc vào hệ thống của DNSE từng thời kỳ) để xem Thông tin Khách hàng trong quá trình sử dụng Dịch vụ của DNSE.

8.4. **Quyền chỉnh sửa:** Tùy thuộc vào mức độ đáp ứng về hệ thống của DNSE, Khách hàng có quyền trực tiếp chỉnh sửa và/hoặc gửi yêu cầu bằng văn bản để DNSE chỉnh sửa các Thông tin Khách hàng không chính xác và/hoặc không đầy đủ.

8.5. **Quyền phản đối:** Khách hàng có quyền phản đối bất cứ lúc nào việc DNSE Xử lý Thông tin Khách hàng không phù hợp với việc xử lý thông tin quy định tại Mục VIII này.

8.6. **Quyền rút lại sự đồng ý:** Khách hàng có quyền rút lại sự đồng ý trước đây bất kỳ lúc nào và DNSE có nghĩa vụ cung cấp Dịch vụ tương ứng như yêu cầu của Khách hàng.

8.7. **Quyền xóa Thông tin Khách hàng:** Tùy thuộc vào mức độ đáp ứng về hệ thống của DNSE, Khách hàng có quyền trực tiếp xóa và/hoặc yêu cầu DNSE xóa một phần hoặc toàn bộ các Thông tin Khách hàng, với điều kiện là (i) Khách hàng đã gửi một yêu cầu bằng văn bản về việc yêu cầu xóa thông tin như vậy; (ii) Khách hàng đã thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục liên quan đến yêu cầu xóa thông tin như quy định của DNSE; và (iii) yêu cầu xóa Thông tin Khách hàng là yêu cầu hợp pháp, hợp lệ.

8.8. **Quyền yêu cầu cung cấp Thông tin Khách hàng:** Tại bất kỳ thời điểm nào có hiệu lực của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, Khách hàng có quyền yêu cầu DNSE cung cấp cho Khách hàng Thông tin Khách hàng và/hoặc yêu cầu DNSE cung cấp Thông tin Khách hàng cho bên thứ ba khác, trừ trường hợp luật có quy định khác.

8.9. **Quyền khiếu nại:** Khách hàng có quyền khiếu nại trực tiếp với DNSE hoặc với cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp DNSE vi phạm luật pháp hiện hành liên quan đến hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân của Khách hàng.

8.10. **Quyền hạn chế việc Xử lý:** Khách hàng có thể ngắt kết nối quyền truy cập của ứng dụng dành cho thiết bị di động của DNSE đối với một số thông tin thiết bị được lưu trữ thông qua việc Khách hàng tự cài đặt trên thiết bị của Khách hàng.

Mặc dù có các quyền nêu tại Điều này, Khách hàng hiểu và chấp nhận rằng trường hợp DNSE đánh giá việc Khách hàng thực thi bất kỳ quyền nào nêu tại Khoản 2, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7, Khoản 9, Khoản 10 Điều 8 này sẽ giới hạn một phần hoặc toàn bộ khả năng cung cấp Dịch vụ của DNSE, DNSE có quyền đơn phương và tự động ngừng/chấm dứt cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng ngay sau khi thực hiện quyền có liên quan cho Khách hàng và Khách hàng chấp nhận việc Dịch vụ bị ngừng/chấm dứt cung cấp theo cách thức và trong trường hợp như vậy.

Điều 9. Cách thức liên hệ với DNSE về vấn đề bảo mật thông tin

9.1. Bất cứ khi nào cần liên hệ với DNSE về vấn đề bảo mật thông tin, Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp với DNSE thông qua địa chỉ giao dịch trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện và/hoặc liên hệ bằng cách gửi email/gọi điện thoại/gửi văn bản đề nghị tới các địa chỉ sau:

Địa chỉ:

- Tại Hà Nội: Tầng 6 - Tòa nhà Pax Sky Số 63- 65 Ngõ Thì Nhậm, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
- Tại thành phố Hồ Chí Minh: C-00.01, Tòa nhà Sarina, số 62 Hoàng Thế Thiện, P. An Lợi Đông, Quận 2, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Email: hello@dnse.com.vn
- Số điện thoại: +84 247 108 9234.

9.2. DNSE có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến thời hạn xử lý yêu cầu và/hoặc cách thức xử lý yêu cầu của Khách hàng với điều kiện là Khách hàng đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu liên quan đến trình tự, thủ tục, điều kiện xử lý yêu cầu đó.

Điều 10. Điều khoản miễn trừ

10.1. Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện các phương thức kiểm soát bảo mật Thông tin Khách hàng và phải tự chịu trách nhiệm về mọi vấn đề phát sinh do việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng khuyến cáo của DNSE.

10.2. Thông tin được DNSE cung cấp trên trang thông tin điện tử và ứng dụng di động của DNSE là đúng như nội dung đăng tải. DNSE không có bất kỳ đảm bảo nào, dù rõ ràng hay ngầm định, bao gồm không giới hạn những đảm bảo liên quan đến thông tin, dịch vụ hay sản phẩm được cung cấp, chào bán trên các nền tảng này hoặc thông qua kết nối với các nền tảng này của DNSE hay bất kỳ một sự đảm bảo ngầm định nào về khả năng mua được, bán được, hoặc phù hợp được với một mục đích cụ thể, hay không có bất kỳ sự vi phạm nào.

10.3. DNSE, Công ty liên kết, đối tác hay nhà cung cấp của DNSE không phải chịu trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào về những thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, do bị xử phạt, do ngẫu nhiên, do một tình huống cụ thể hay mang tính hệ quả nào phát sinh do liên hệ theo một cách nào đó với việc sử dụng website của DNSE hoặc với việc bị gián đoạn hoặc không sử dụng được website của DNSE, hay chịu trách nhiệm về bất kỳ thông tin nào (bao gồm cả thông tin về doanh nghiệp), phần mềm, sản phẩm và dịch vụ nhận được qua, hay xuất phát từ việc sử dụng website của DNSE, cho dù có dựa trên hợp đồng hay ngoài hợp đồng, do nghĩa vụ theo pháp luật, hay những nguyên nhân khác, ngay cả khi DNSE và/hoặc đối tác hay người cung cấp đã được tư vấn về khả năng xảy ra những thiệt hại này.

10.4. Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm này áp dụng đối với tất cả những thiệt hại hoặc tổn thất gây ra do bất kỳ sự không hoạt động được, do lỗi, do không thực hiện, do gián đoạn, do xóa bỏ, do khiếm khuyết, ngưng trệ trong quá trình vận hành hoặc truyền dẫn, do virus máy tính, do hỏng đường truyền, do trộm cắp hoặc phá hoại, hoặc do truy nhập trái phép, sửa đổi trái phép hay sử dụng trái phép các bản ghi, cho dù đó là do vi phạm hợp đồng hay ngoài hợp đồng, do vô ý hoặc do bất kỳ một nguyên nhân nào khác.

Điều 11. Hiệu lực

Toàn bộ Mục VIII này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và có thể được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo một trong các phương thức quy định tại Điều 2.3.(f) Mục I “Các Điều Khoản Và Điều Kiện Chung” của Bản Điều khoản và Điều kiện này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thanh Hoa

Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp Đồng mở tài khoản Giao dịch Chứng khoán (sau đây gọi tắt là Bản Điều Khoản và Điều Kiện của DNSE) gồm 20 trang, được ban hành kèm theo Quyết định số _____/2023/QĐ-DNSE-TGD ngày 26/06/2023 của Tổng giám Đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE).